

VẠN TÙNG LÃO NHÂN BÌNH XUỐNG THIÊN ĐỒNG GIÁC HÒA THƯỢNG TỤNG CÔ TÙNG DUNG AM LỤC

QUYỂN 5

TẮC THỨ 67: TRÍ TUỆ THEO KINH HOA NGHIÊM

Dạy chúng rằng: Một hạt bụi bao hàm vạn tượng, một niệm đầy cả tam thiên, hưởng là địa vị đẳng thiên. Bạc trượng phu nói đầu hở đuôi. Kẻ lanh lợi không cô phụ tâm linh của mình vậy có mai một của báu trong nhà không?

Nêu: Kinh Hoa Nghiêm nói: Ta nay thấy khắp tất cả chúng sinh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai, nhưng vì vọng tưởng chấp trước nên không chứng đắc (vọng tưởng chấp trước cũng không ghét bỏ).

Sư nói: Đầu đuôi đại số của Hoa Nghiêm, Đại Sư Thanh Lương xét về đoạn Kinh này gọi là khai nhân tánh. Sơ Phổ Hiền Hạnh nguyện gọi là khai nguồn vật tánh làm sao khai ư?

Phẩm xuất hiện nói: Này Phật tử! Không có một chúng sinh nào mà không có trí tuệ Như Lai nhưng vì vọng tưởng chấp trước điên đảo mà không chứng đắc. Nếu lìa vọng tưởng thì nhất thiết trí, tự nhiên trí, vô ngại trí được hiện hữu. Bèn nêu thí dụ một hạt bụi bao hàm đại thiên quyển Kinh trước tụng trong vạn tượng chỉ lộ bày thân, lìa niệm thấy Phật phá trần xuất hiện Kinh chính là chọn xét đoạn Kinh này. Lại nói: Bấy giờ Như Lai dùng mắt vô chướng ngại thanh tịnh trí thấy tất cả chúng sinh khắp cả pháp giới liền nói: Lạ thay! Lạ thay! Chúng sinh này tại sao có đủ trí tuệ Như Lai mà lại ngu si mê hoặc không biết không thấy, ta sẽ dùng chánh đạo để dạy để cho chúng sinh xa lìa vọng tưởng chấp trước, ngay trong thân mỗi người thấy được trí tuệ rộng lớn Như Lai, trí tuệ ấy không khác với Phật. Thanh Lương Đại Sư nói: Chúng sinh bao hàm tánh đức làm thể, quây biển trí cho là nguồn, nhưng thể thì khác, tình sinh trí cách tuyệt, nay làm cho biết tâm hợp với thể, đạt bản quên tình cho nên đàm luận Kinh này mà hiển thị. Giải thích rằng:

Đây là kiêm nói rõ nguồn gốc chúng sinh mê chơn.

Thí như người phước đức trí tuệ đầy đủ, bỗng nhiên mộng thấy nghèo bệnh khổ thân, tức là tướng biến hoại, không thấy bản thân tức là thể khác, chấp nhận nói là thân ta tức là tình sinh, không tin phước đức nơi mình đoạn chánh tức là trí cách xa. Tăng hỏi Báo Từ: Tình sinh trí cách xa tướng biến đổi thể khác. Khi tình chưa sinh thì thế nào?

Từ nói: Cách, khắp nơi không biết xuất xứ, phần nhiều lấy tướng làm tướng rồi bàn luận điều đó. Học giả nên biết Ngưỡng Sơn khám nghiệm Hương Nghiệm chấp nhận sư huynh ngộ Như Lai thiền còn Tổ Sư thiền mộng cũng chưa thấy. Hãy nói Như Lai thiền cách nhau nhiều ít, thử đem Kinh văn Hoa Nghiêm tham ý tụng của Thiên Đồng ta. Tụng:

*Trời che đất chỗ,
Nên khối, thành hôn
Khắp pháp giới nhưng không bờ mé
Chẻ lân hư mà không ở trong,
Nuốt trọn huyền vi
Nào phân sau trước
Phật, Tổ đến đây trả khẩu miệng
Hỏi lấy Nam Tuyền, Vương Lão Sư
Người người chỉ ăn một cọng rau.*

Sư nói: Nhậm Đầu nói: Cần phải hưởng đến tay áo của mình lưu xuất, đương lai và ta che hết đại địa.

Nay nói trời che đất chỗ, vì sao điên đảo. Bởi vì ước về tình nhân mà nói, nhân tình đều nói trời đất sinh ra người, gọi đó là tam tài. Phật giáo ngược lại cho là người sinh ra trời đất, bởi vì ba cõi do tâm vạn pháp do thức, ở đây phá làm một đoàn, luyện làm một khối, khắp pháp giới vô biên biểu. Kinh Lăng Nghiêm ghi:

Phật bảo A Nan! Ông quán tánh đất thô là đại địa, tế là vi trần, cho đến lân hư trần, tách sắc cực vi tướng biên tế kia bảy phần đã thành, lại tách lân hư tức là thật không tánh.

Vạn Tùng thường nêu: Tín tâm rõ ràng, cực nhỏ đồng với lớn, quên tuyệt cảnh giới, cực lớn đồng với nhỏ không thấy biên biểu. Hoặc có hỏi vật gì trên thế gian này là lớn nhất, nên trả lời là chơn không. Vì sao cực lớn đồng với nhỏ, vì không thấy biên biểu (bờ mé). Hoặc có người hỏi có vật gì nhỏ nhất trên thế gian này nên trả lời là chơn không, vì sao cực nhỏ đồng với lớn vì quên tuyệt cảnh giới. Ôi Tam Tổ là người nào ư? Nói ra một lời thì nạp Tăng trong thiên hạ nhảy không ra.

Tăng hỏi Tuệ Châu: Thế nào là huyền trong huyền?

Châu đáp: Cái huyền của ông đến bao lâu?

Tăng nói: Huyền lâu rồi.

Châu nói: Không phải là lão Tăng cơ hồ huyền sát.

Bài minh của Động Sơn Huyền Trang, chớ đi đến đạo, trở về chống cha, đã khắp pháp giới, nhồi thành một khối há ngoài trần lao có huyền vi há có hướng trước sau trái Phật không xuất thế cũng không biết giảm. Phật ra đời chỉ thị diễn thuyết cũng không biết thêm, khen biển rộng, khoe mặt trời sáng, không thể nói hết, đều là Tăng ngữ. Nam Tuyền, Sam Sơn phổ thỉnh lật hái rau cải. Nam Tuyền đưa một cọng rau lên nói: Cái này tốt để cúng dường.

Sam Sơn nói: Chẳng những cái này, trăm vị ngon người cũng không nhìn.

Nam Tuyền nói: Tuy vậy cái cái đều nếm qua mới được

Đại Dương Minh An thượng đường nói chớ đi lối tâm ở, chớ ngồi chỗ không công, có không đều lìa, rỗng rang trời đất không cho nên Nam Tuyền nói: Mọi người ăn một cọng rau bèn tìm một cọng vào địa ngục như tên bắn. Vạn Tùng nói: Ngày nay bảy người.

TẮC THỨ 68: GIÁP SƠN VUNG KIỂM

Dạy chúng rằng: Trong vũ trụ thiên tử người đứng đầu, ngoài cổng tướng quân ra lệnh, có khi đầu cửa được lực, có khi trong nhà xưng tôn. Hãy nói là người nào?

CÔNG AN: Tăng hỏi Giáp Sơn khi trừ bỏ trần thấy Phật thời thế nào?

Sơn nói: Cần phải vung kiếm, nếu không vung kiếm ngư ông làm tổ.

Tăng nêu: Hỏi Thạch Xương bỏ trần thấy Phật thời thế nào?

Sơn nói: Ông ta không có quốc độ, thì gặp ông ta nơi nào?

Tăng nêu cho Giáp Sơn biết, Sơn Thượng đường nói: Môn đình xây dựng không như lão Tăng, nhập lý sâu xa, đàm luận như hơn Thạch Sương trăm bước.

Sư nói: Các Thiền sư Đàm Châu, Thạch Sương Khánh ban đầu ở với Quy Sơn Sang Mễ Đầu mới sàng gạo.

Quy Sơn nói: Vật của thí chủ không nên phung phí.

Sương nói: Không phung phí

Quy Sơn lượm một hạt dưới đất lên dạy:

Ông nói không phung phí, cái này từ đâu đem đến Sư không đáp.

Quy Sơn nói: Chớ có khinh một hạt này trăm ngàn hạt này đều từ

một hạt này mà sinh ra.

Sương nói: Một hạt này từ đâu sinh ra.

Quy Sơn cười lớn trở về phương trượng tối đến Thượng đường nói: Đại chúng! Trong hạt gạo có trùng.

Sau đó tham vấn Đạo Ngô hỏi? Chạm mắt là bồ đề ta gọi sa di Thêm Tịnh Bình Thủy, ta nêu như trước. Sương ở nơi Đạo Ngô hai hạ rồi được thọ ấn khả bị nguy ở Cối Xương lưu lạc nơi Đàm Châu Lưu Dương Đào Gia, sáng đạo chơi chiều ở Đại Trong ban đầu (270) có vị Tăng từ Đông Sơn đến nêu Động Sơn đầu Thu cuối Hạ huynh đệ hoặc Đông hoặc Tây, phải đi nơi vạn dặm không tắc cỏ. Hồi lâu nói: Chỉ như nơi vạn dặm không tắc cỏ làm sao đi?

Sương nói: Ra cửa lại là cỏ. Tăng lại nêu cho Động Sơn nghe, Sơn nói: Đây là lời của 1500 thiện tri thức. Lại trong nước Đại Đường có được mấy người.

Túi chùy mới bày Thạch Sương nói đạo tràng, quả nhiên phù hợp với lời ký bốn ngộ. Hai mươi năm chúng hơn ngàn người, cứ ngồi mãi không nằm, bò khoèo như cây khô, giảng đường cây khô có tên từ đây.

Tăng hỏi: Bỏ trần thấy Phật việc hỏi là một. Giáp Sơn nói: Nếu không vung kiếm, ngư phủ dừng nghĩ.

Thạch Sương nói: Ông ta không có quốc độ thì gặp ông ấy nơi nào. Vạn Tùng nói: Nhập lý đàm sâu không bằng Thạch Sương. Môn đình xây dựng hơn Giáp Sơn trăm bước chẳng có kỳ địch thủ chẳng? Thiên Đồng nói: Nhiều tụng rằng:

*Sau khí ngư kiếm tẩy uy binh
Đẹp loạn có công lại là ai?
Một sáng khí bụi bốn biển xanh
Rũ áo bỏ ngôi tự không làm.*

Sư nói: Lâm Tế Tông Phong, bảo kiếm Kim Cang Vương, giết Phật giết Tổ, Giáp Sơn cắt đứt lão bông bông, đã phá theo lối cũ (ráp khuôn) viết khắp, Điện Hoán giỏi thiên văn, Trương Hoa nhân nhìn sao ngư sao đầu, thường có khí lạ kích động, Hoán ban đêm lên đứng nhìn. Hoán nói: Kẻ hèn này nhìn lâu rồi, bảo kiếm bay lên trời ở giới huyện thành phong Dự Chương. Trương Hoa mới thúc Điện Hoán vì thành phong ra lệnh sửa ngục đào móng được cái hợp đá, có hai cây kiếm con cuối cùng của Hoán là Châu Tùng Sự, khâm phục kiếm của cha nên đến sông Diên Bình, kiếm rơi xuống, sai người thợ lặn lấy, khi người thợ lặn xuống nước thấy hai con rồng có văn chương. Người thợ lặn sợ

nên trở lên, nói rõ ràng sự việc. Vũ Vương chinh phạt Trụ gặp mưa. Tán Nghi Sinh nói: Đây chẳng phải là yêu ư?

Vương nói: Chẳng phải, là trời rửa binh vậy

Bài tụng này nói nếu không vung kiếm ngư ông dừng thuyền

Kinh dịch nói: Hoàng Đế Nghiêu Thuấn rũ áo xiêm mà trị thiên hạ sự chuyển đổi không làm không sai mà đi.

Tụng này là không có tổ có thể đậu. Ông ta không quốc độ không kiếm có thể vung, nơi nào gặp ông ta.

Thiền sư Đồng An Sát nói: Điều thể xưa nay không có chỗ, toàn thân nơi nào có nguyên do. Vạn Tùng nói: Cho Ông đích thân gặp Thạch Sương như hơn Giáp Sơn trăm bước, có thấy Giáp Sơn không? Kiếm vì bất bình mà rời khỏi hộp, thuốc nhân người bệnh mới ra khỏi bệnh.

TẮC 69: NAM TUYỀN BẠCH HỘ

Đạy chúng rằng: Thành Phật làm tổ, hiềm mang danh xấu, mang lông đội sừng lên địa vị cao cho nên chơn quang không sáng, trí lớn như ngu, lại có kẻ tiện nghi giả vờ không biết, biết là ai không?

Sư nói: Pháp Sư Giới Châu ở Phi Sơn bàn luận pháp truyền riêng tâm. Hủy Tích Nam Tuyền nói: Nếu nhìn lại bọn họ không thị hiếu, không biết gốc, thì không đủ để nói giáo của Như Lai. Vô Tận Đăng Phủ Tập Y Thông, Xuất Dị Biện Tự Nam Tuyền Sơ Tập lục kế nghe kinh Hoa Nghiêm Lăng Già, vào trúng trăm nhà xem, nghe Mã tổ truyền nói lời ngoại đạo, nhiều lần gõ vào yếu chỉ được quên nôm, một ngày nọ nấu cháo Mã Tổ hỏi: Trong thúng có những gì?

Nam Tuyền nói: Lão này ngậm im miệng, nói lời. Như thế Tuyền gặp cơ duyên không nhường Mã Tổ, như thế sau này bồi thường nợ trong tay Triệu Châu.

Nam Tuyền hỏi chủ tòa: Kinh Niết Bàn lấy gì làm cơ tắc?

Chủ nói: Lấy như như làm cơ tắc

Nam Tuyền nói: Gọi là như như chính là biến đổi

Sa môn thời nay phải đi trong dị loại mới được.

Triệu Châu ở trước Tăng đường hỏi: Dị thì không hỏi, vậy thế nào là loại? Tuyền chống hai tay xuống đất, Châu lấy chân đạp một đạp Tuyền té nhào xuống đất Châu đi vào liêu Diên Thọ gọi hối hối.

Nam Tuyền sai Thị giả hỏi Triệu Châu hối là cái gì?

Triệu Châu nói: Hối không tiện đạp ông

Nam Tuyền thượng đường nói: Vương lão sư từ nhỏ chẵn một con

trâu đực, định dắt về phía Đông của khe, không khỏi ăn cỏ uống nước quốc gia khác, dắt trâu về phía Tây của khe suối cũng không khỏi ăn cỏ uống nước quốc gia khác. Như nay không khỏi theo phần nhận một chút, đều không thấy được. Ngày nọ Tuyên thấy chủ đực và chủ thiêu nói: Sau khi thợ trai thỉnh mời chủ tắm trâu chủ đực (người coi về việc tắm giặt) đi thỉnh.

Nam Tuyên nói: Có đem dây thừng về không?

Triệu Châu lấy tay kéo cổ Tuyên

Nam Tuyên nói: Chính là đại thô sinh

Triệu Châu hỏi: Biết có người đi hướng nào?

Nam Tuyên nói: Hướng nhà đàn việt trước núi làm một con trâu đực.

Triệu Châu nói: Mong Sư chỉ dạy

Nam Tuyên nói: Hôm qua canh ba trăng vào cửa, Tuyên sẽ thuận thế. Thủ Tòa hỏi: Hòa thượng sau trăm năm sẽ đi đâu

Nam Tuyên nói: Làm con trâu đực dưới núi.

Tọa Chủ nói: Con theo Hòa Thượng có được không?

Tuyên nói: Ông nếu theo ta thì phải ăn một cọng cỏ đã. Lời dị loại này, Nam Tuyên xướng trước, Quy Sơn hòa theo. Đạo Ngô, Vân Nham truyền thợ nay vì Tào Sơn ba lần đạo, Đạo Ngô đến Nam Tuyên.

Tuyên hỏi: Xà lê tên gì?

Ngô nói: Tông trí

- Trí không đến nơi làm sao sinh ra Tông

- Thiết kỵ nói chấp trước

- Tuyên nói rõ ràng nói chấp trước thì sừng đầu sinh.

Ba ngày sau cùng với Vân Nham ở sau cái giá may vá Tuyên đi qua thấy hỏi?

Ngày trước nói trí không đến nơi thiết kỵ nói chấp trước, nói chấp trước là sừng đầu mọc, hợp với hành lý gì?

Ngô vội kéo thân vào Tăng đường. Tuyên bèn đi. Vân Nham hỏi Đạo Ngô Sư đệ đến làm gì, không chỉ đối đầu Hòa Thượng

Ngô nói: Ông được lanh lợi gì?

Vân Nham không hiểu lại đến hỏi Tuyên: Thích với công án trí đầu đà làm sao không chỉ đối đầu Hòa Thượng

Tuyên nói: Ông ta lại đi trong dị loại

Vân Nham nói: Thế nào là đi trong dị loại?

Tuyên nói: Không thấy đạo trí không đến nơi thiết kỵ nói chấp trước, nói chấp trước thì đầu sừng mọc, cần phải đi trong dị loại. Nham

cũng không lãnh hội. Ngô biết Nham không lãnh hội bèn nói: Người này duyên không có bèn đồng quay về Dược Sơn và nêu cho Dược Sơn nghe

Sơn nói: Ông vì sao hộ thời tiết này của ông ta? Liền quay trở về, Nham không nói, Sơn cười lớn

Nham hỏi: Thế nào là đi trong dị loại?

Sơn nói: Ta ngày nay mệt mỏi, lúc khác hãy đến.

Nham nói: Tôi đặc biệt vì việc này mới đến đây

Sơn nói: Cút đi

Nham bèn đi ra, Ngô ở ngoài phương trượng nghe Nham không lãnh hội bất giác cắn đầu ngón tay ra máu đi đến hỏi, Sư huynh hỏi Hòa Thượng về việc gì? Tại sao vậy?

Nham nói: Hoà Thượng không nói cho tôi.

Ngô liền cúi đầu, hai người đứng hầu. Sơn hỏi: Trí không đến nơi Thiết kỵ nói lời chấp trước, nói chấp trước là đầu sừng mọc. Ngô liền chân trọng đi ra. Nham hỏi: Trí Sư đệ vì sao không chỉ đối đầu với Hòa Thượng?

Sơn nói: Tôi nay đau lưng, là ông ta lãnh hội, ông hỏi lấy.

Nham hỏi: Sư đệ đến vì sao không chỉ đối đầu với Hòa Thượng?

Ngô nói: Ta nay đau đầu, ông đi hỏi Hòa Thượng lấy. Sau đó Vân Nham tịch sai người đưa thư đến Ngô xem rồi nói: Vân Nham không biết có hối hận lúc ấy không nói với y. Tuy thế, cần phải không trái với Dược Sơn.

(271) Huyền Giác nói: Người xưa nói như thế còn biết có không? Vân Nham lúc ấy không lãnh hội, chỗ nào là chỗ không lãnh hội.

Thúy Nham Chi nói: Đạo Ngô nói: Vân Nham không biết có hối hận lúc ấy không nói với y. chỉ nói như thế, Đạo Ngô còn biết có không? Vạn Tùng nói: Vân Nham là Thầy của Động Sơn, gốc một phái lại bốn, ba không biết có việc này. Vạn Tùng ghi đủ. Cũng cần với người bên cạnh sau, tham trợ một nửa sức. Há chỉ Vân Nham không biết có.

Thúy Nham Chi nói: Đạo Ngô còn biết có không?

Vạn Tùng nói: Không những Đạo Ngô, Thúy Nham còn biết có không? Không thấy Tăng hỏi Trường Sa vì sao ba đời Chư Phật không biết có?

Sa nói: Khi chưa vào Lộc Uyển còn hơn một chút xíu

Tăng nói: Mèo nhà trâu trắng, vì sao lại biết có?

Sa nói: Ông đâu lạ gì y. Vạn Tùng đến đây có thể đứng bên cạnh xem, Thiên Đồng ca ngợi có phần. Tụng rằng:

*Lều khều lững thững (không gần thòi bận)
Tóc tai bù xù (người không thích nhìn)
Trăm không lấy được
Một không thể kham (mở cửa lại mềm, trông lửa lại ướt)
Im lặng tự biết do đất ổn (mang giày động chân)
Nhảy nhót ai nói hại da bụng
Khấp pháp giới trộn thành cơm (nôn không ra, nuốt*

không xuống)

Lỗ mũi chổng nhau tin tham đủ

Sư nói: Lều khều lững thững đáng không ngay

Dược Sơn xem Kinh Bách Nham nói: Mặt trời giữa trưa

Sơn nói: Còn có vấn đề

- Mở giáp tôi không cũng không

- Ông rất thông minh

- Tôi chỉ như thế. Tôn ý của Hòa Thượng thế nào?

- Tôi lững thững lều khều trăm say ngàn vụng lại lỗi như thế. Hòa

Thượng Quyền Khê Nhân tụng rằng:

-Phần chấn nhiều năm khâu rách nát bù xù một nửa theo mây bay, cầm lên quay vai cũng hơn người mang áo gấm. Trăm không thể lấy, một không thể kham, trong chúng như trăm vụng một đời làm người nhàn, im lặng tự biết ruộng đất ẩn, nhảy nhót ai cho hại da bụng, phạm chí lại mặc hài, người đều cho là sai, thà đâm vào mắt ông, không thể dấu chân ta, Chí Phạm Vương lạ thường, lời này truyền khắp nhân gian, có thể nói quả bóng da vào sáng ra tối.

Câu tụng sau này, tham mãi đến mục xương vùi dưới đất, trên mi này đều là hạt cơm. Một sáng chống phá da bụng lở, ngũ tạng tim gan đều tan ra.

TẮC THỨ 70: TIẾN SƠN HỎI VỀ TÁNH

Dạy chúng: Nghe Hương Tượng qua sông, theo dòng mà đi, biết tánh không sinh của sinh hay là chỗ giữ lại của sinh, lại luận về định trước định sau làm măng làm tre, kiếm bỏ lâu rồi, ông mới khắc thuyền, đập chuyển cơ luân, làm sao đi một đường riêng, thử xin nêu xem.

CÔNG ÁN: Tiến Sơn Chủ hỏi Tu Sơn Chủ: Biết rõ tánh bất sinh của sinh, vì sao là chỗ giữ lại của sinh?

Tu nói: Măng cuối cùng thành trúc. Ngày nay làm tre làm cho còn được không?

Tiến nói: Ông sau này tự ngộ lấy

Tu nói: Tôi chỉ như thế, ý chỉ của Thượng Tọa thế nào?

Tiến nói: Cái này là phòng lâm viện, cái kia là phòng điển tòa Tu liên lễ bái.

Sư nói: Thiên sư Chủ Hồng Tiến núi Thanh Khê ở Tương Châu làm đệ nhất tòa cho Hòa Thượng Địa Tạng Lâm. Bây giờ có hai vị Tăng lễ bái Địa Tạng Lâm.

Địa Tạng Lâm nói: Điều sai lầm

Ngày nọ Tiến hỏi Tu: Biết rõ tánh bất sinh của sinh vì sao là chỗ lưu giữ của sinh? Nữ Am Đề Giá dòng Bà La Môn cách phía Tây thành Xá Vệ hơn hai mươi dặm là con gái của Trưởng Giả Bà Tư Nị thôn Trường Đề nhân gia đình làm đại hội cúng dường Phật và Chư Tăng, vì thế Đề Giá được tiếng thơm. Đại Sĩ Văn Thù hỏi Đề Giá có biết rõ tướng không sinh của sinh là chỗ lưu giữ của sinh không?

Nữ nói: Có, tuy tự thấy rõ, nhưng vì sức chưa đủ, mà chính là chỗ lưu giữ của sinh.

Tu Sơn Chủ đáp: Mãng cuối cùng thành trúc, mà nay làm tre có được không? Da của trúc và tre để cột đồ, trúc thì làm dây măng non không có sức, trúc xanh có lực, sức của măng chưa đủ không kham làm tre. Giác Phạm Quán Âm than thương lòng ta biết rõ sức không kịp, chẳng lẽ lúc nào cũng hiện hành, như người uống rượu mà cuồng loạn, uống rồi lại gặp chén chúc, đây cũng là nói sức mình không đủ, thẹn hổ người xưa thông thạo thừa giáo, phát lời nôn khí hợp với Tu đa la.

Tiến Sơn Chủ phải chuyển thoại đầu, mới lại không bằng lòng nói, ông sau này tự ngộ lấy.

Tu nói: Chỗ thấy của tôi chỉ như thế còn ý chỉ của Hòa Thượng thế nào? Tu đến chỗ Tứ Bình Bát Mãn tọa định Tiến bảo dạy tức nhiên có một lối sống riêng, liền chỉ nói cái này là phòng lâm viện, cái kia là phòng điển tòa.

Hãy nói: Là rõ được tánh bất sinh. Hãy nói là chỗ lưu giữ của sinh hay là không phải chỗ lưu giữ của sinh?

Tu liền lễ bái.

Ông ta tham câu sống, không tham câu chết, đây là với điển tòa vào dưới kho, lại không có hai kiểu. Mọi người đều nói một vị bình thật dưới pháp nhãn, huyền trong thể xin xem lời trước. Thiên Đồng thấy lời này kỳ đặc xuất cách cho nên tận tình tụng ra. Tụng rằng:

Thông suốt mất nhờ

Nhàn rồi không kiếm chế

Nước nhà bình yên đến người ít

*Chút ít lực lượng phân giai cấp
Thân tâm yên tĩnh dứt thị Phi
Giới lập đại phương không dấu vết.*

Sư nói: Tụng này Tiến Sơn Chủ nói cái này là phòng lâm viện, cái kia là phòng điển tòa, khi mất nương tựa tự nhiên rỗng rang. Không có cách kiểm chế cao nhân, nước nhà bình yên mấy người đến phải là không phiền não có thể đoạn, không thiên đạo có thể tham, trong mười hai thời trừ mặc áo ăn cơm là chỗ dụng tâm nhân. Theo ý của Tiến Chủ hỏi: Cũng nhỏ có nhỏ, xưa kiểm nghiệm nay phân giai cấp, định lực lượng sợi dây câu, như thân tâm yên ổn vốn dứt thị phi.

Tu Chủ cũng không ngại lãnh hội bình thật thương lượng bốn phận lời nói của Như Lai Thiên. Sao có thể Bách Trọng nói: Y Kinh giải nghĩa Phật oan ba đời cho nên phân nhỏ lực lượng, quyền lập giai cấp. Nói mắng non không có sức dùng, trúc thì mạnh dẫn ngàn câu, nói về hưng thịnh của dấu tích, thị phi cho nên thành. Tiến Chư lại vót cho ông ta, chỉ riêng một đường sinh cơ, thật không mở cửa lập quỹ tắc đối vu oan nói là bạn. Tu công thiết lễ bái để rút lui về sự không lan lợi. Có biết hai vị ấy là kế thừa Tông Lâm chăng? Vào lửa phải đào luyện cho tinh, lên cối đá mới có thể trọng chày.

TẮC THỨ 71: LÔNG MÀY CỦA THÚY NHAM.

Dạy chúng rằng: Ngậm máu phun người, tự dơ miệng mình tham chén một đời trả nợ người bán giấy ba năm thiếu tiền ma. Vạn Tùng thỉnh hỏi cho mọi người, còn có chỗ gánh vác không?

CÔNG ÁN: Thúy Nham cuối hạ dạy chúng: Một hạ đến nói cho huynh đệ xem lông mày của Thúy Nham còn không?

Bảo Phúc nói: Người làm giặc tâm rỗng rang

Trường Khác nói: Là sống Vân Môn nói là then chốt

Sư nói: Đại sư Thúy Nham Vĩnh Minh ở Minh Châu húy là Lệnh Tham, người Hồ Châu, nương Tuyết Phong thọ ký Đại Trưởng Pháp Tịch một ngày nợ thượng đấng nói: Từ một hạ đến nay nói Đông nói Tây cho huynh đệ, xem thử lông mày của Thúy Nham có không? Mọi người phần nhiều nói: Vốn muốn đầu thân bất giác hai lớp công án. Lại Thầy Bảo Phúc làm giặc mà tâm rỗng rang, một bề nói trái, cấm củi từ miệng qua. Phật Quả nói: Người phần nhiều lãnh hội lầm nói trời trong xanh nói không ngay lời nói không có việc mà sinh sự, trước tự nói qua khỏi bị người kiểm điểm, lại thích không dính líu.

Trường Khánh nói: Sống

Vạn Tùng nói: Y vào mắt xưa

Vân Môn nói then chốt, chữ phổ gọi là một chữ thiên ba người đều nói pháp nơi Tuyết Phong, thấy người đương gia nói không ngoài lời. Thấy Thúy Nham dạy chúng kỳ đặc cho nên mọi người xướng hòa. Người xưa hạ ngữ, không phạm thủ thế. Có chủ tòa đến dưới giảng đường Hoa Nghiêm thỉnh Thúy Nham thọ trai. Thúy Nham nói: Sơn Tăng có điều để hỏi, nếu đáp được thì thọ trai, liền đưa cái bánh hồ nói: Có đầy đủ pháp thân không?

Chủ nói: Đủ

Thúy Nham nói: Như thế thì ăn pháp thân.

Chủ không đáp

Pháp Sư Dương Giảng thay nói: Có lỗi gì?

Nham không chịu

Vân Môn thay nói: Hòa Thượng Đặc Tạ trái lớp chiếu không giặc phàm cho Đại Sư Vân Môn là vua trong tăng. Quả nhiên xâu một chuỗi theo nơi đầu tụng ra

Tụng rằng:

*Tâm làm giặc qua mặt người
Trái qua ngang dọc đối cơ cảm
Bảo Phúc Vân Môn
Cũng đưa mũi khinh miêng
Thúy Nham Trường Khánh
Cũng là mặt mày của Tu
Đỗ thiên hòa có hạng gì
Mới nói, ý cú như trau chuốt
Mai một chính mình
Uống hơi nuốt tiếng
Lụy đến tiên Tông
Cũng là vách tường gánh cũ*

Sư nói: Tuyết Đậu nói: Người khéo nhìn, quỷ thần không biết, đã là thấy phá cho Bảo phúc Thiên Đồng. Thúy Nham không phải là khéo tay. Nhất định Đại Vân Môn, Trường Khánh đều bị Thúy Nham dụng một cọng lông mi, một lúc xuyên qua lỗ mũi. Nếu dấu đầu hở đuôi thật là người mạnh dạn, cho nên có thể trái qua ngang dọc đối cơ ứng cảm.

Bảo Phúc nói: Người làm giặc tâm rỗng rang

Tuyết Đậu nói: Then chốt đều là lỗ mũi dài của nạp Tăng, ngàn dặm đã nghe phân khô thú, ba đồng còn thú như mùi rau nát vữa.

Thúy Nham nói: Lông mày còn không?

Trường Khánh nói sống mà trên vách cao Tăng vừa hô liền ứng nuôi chim trong bình theo tiếng, thời thiết đã ra há thức tình có thể biết. Đây là nói mặt mây của Tu, đất lạnh xem người, một chê người một chút không được có nói, một hạ trên dây dưa xanh cành um tùm mà này trừ cỏ trừ gốc, một bề bỏ đi. Thật không biết ba mươi năm sau đây là nói bỏ đi đại hành, đầu hấn túi che chăm mền, uống khí nuốt tiếng, như thế thì vách tường gánh củi, lụy đến tiên Tông.

Chư vị nói: Từ lục gánh củi chỉ thấy một bên thượng thư không học vách tường, nhìn sơ tường vách không chỗ nhìn thấy. Anh không thấy, Linh Sơn phóng tướng bạch hào, chiếu thấy phương Đông vạn tám ngàn.

TẮC THỨ 72: TRUNG ÁP NÓI VỀ CON KHỈ.

Dạy chúng: Cách sống đấu trí, theo giáp chôn binh thấy diện tướng cầm kiếm thật sủng chơn. Nạp Tăng sở dĩ quý đại dụng toàn cơ, từ khinh mạn vào buộc ràng, thử thổ lộ xem

CÔNG ÁN: Ngưỡng Sơn hỏi Trung Áp: Thế nào là nghĩa Phật tánh

Áp: Tôi và Ngài nói một thí dụ, như trong nhà có sáu cánh cửa, thả một con khỉ. Bên ngoài có người gọi khỉ khỉ, con khỉ liền đáp. Như thế sáu cửa đều gọi khỉ đều đáp.

Ngưỡng Sơn nói: Như con khỉ ngủ lại thế nào?

Áp liền xuống thiền sàng ngồi nói: Khỉ khỉ ta và mây gặp nhau.

Sư nói: Thiền sư Trung Áp Hồng Ân ở Lang Châu, Mã Tổ một trong tám mươi người thiện tri thức, là thúc Tổ của Ngưỡng Sơn. Ngưỡng Sơn thọ giới ở Giang Lăng rồi trở về tạ giới.

Áp thấy Sơn tuổi nhỏ nên lấy chuyện con khỉ ứng với sáu cửa nói về nghĩa Phật tánh, như người lớn lừa trẻ nhỏ.

Sơn chôn binh khởi đấu, không nhẫn được kẻ tuấn kiệt, lẽ tạ xong nói: Nay nhờ Hòa Thượng thí dụ để liễu rõ. Lại có một việc chỉ như bên trong con khỉ ngủ, bên ngoài con khỉ muốn thấy nhau, như thế thật lạ lùng, như sư tử ra khỏi hang đưa móng vuốt. Áp bất giác xuống thiền sàng, cầm tay Ngưỡng Sơn múa nói, con khỉ gặp ông rồi, sao không nói cái thí dụ.

Vân Cư Tích nói: Trung Áp lúc ấy không được một câu này của Ngưỡng Sơn thì nơi nào có Trung Áp.

Tiên Sư với sư bác Thắng Mặc hơn hai mươi năm được Tông Lâm kính nể. Hòa Thượng Trịnh Châu Bảo tên là Chấn Hà Lạc tiên sư tham

học khắp nơi trở về yết kiến.

Châu nói: Huynh đệ mạnh khỏe phải tham vấn. Lão Tăng lúc nào cũng thường lấy Phật pháp làm việc.

Tiên Sư nói: Hòa Thượng nay thế nào?

Châu nói: Như sinh vào oan gia.

Tiên Sư nói: Nếu không được lời này giống như oan uổng đi ngàn dặm.

Châu xuống sà thiền nắm tay tiên sư nói: Tu hành giỏi chẳng? Tiên sư bèn ở lại mấy ngày. Giáp Sơn cho rằng: Phơi một hạt đậu trong tro của mặt trời Phật chết.

Huyền Giác nói: Nếu không phải là Ngưỡng Sơn thì đâu thấy được Trung Ấp. Hãy nói chỗ nào là chỗ Ngưỡng Sơn thấy được Trung Ấp.

Vạn Tùng nói: Báo ân pháp thượng đường.

Sùng Thọ Trì nói: Có người nào định được đạo lý này không?

Nếu quyết định không được chỉ là cố tình huyền hoặc người nghĩa Phật tánh ở chỗ nào?

Vạn Tùng nói: Lấy trên tay chân huyền hoặc người

Phật Giám nói: Ngưỡng Sơn buông thả cái ngu, Trung Ấp bán cái đẹp, cái đẹp bán đến ngu si, ngu si buông để cái đẹp bỏ. Tuy khi ngủ, trong bụng đâu sợ hãi. Dù dứt sáu cửa con khỉ không gặp nhau ở chỗ nào? Mọi người có thấy hai lão này ngoa ngụy chẳng?, Mỗi người da mặt dày ba tấc. Vạn Tùng nói: tìm kẻ biết tầm quý, không thể được chỉ có lão Thiên Đồng hơn một tí. Tụng rằng:

Lạnh ngủ nhà tuyết quanh năm không mở cửa,

Cửa rào yếu điệu đêm không mở.

Vườn rừng khô lạnh xem biến thái

Gió Xuân thổi đến tre thành tro

Sư nói:Truyện Nhữ Nam Tiên Hiền nói: Bấy giờ tuyết dày hơn một trượng. Lạc Dương bảo mình ra làm công, người trừ tuyết có thể xin ăn. Đến Viên An Môn, không có lối đi, cho là An đã chết, bảo người gạt tuyết, vào cửa thấy An nằm.

(273) Hỏi: Tại sao không ra.

An nói: Tuyết dày người đều đói, không cần liên can đến người bảo là Hiền, tụng ca là hiếu liêm. Bài tụng này Trung Ấp nói thí dụ. Một phen nói mộng, đều không phải sợ, cửa dậu yếu điệu đêm không mở, bỗng bị Ngưỡng Sơn điểm phá. Trung ấp tác dụng toàn thể, cây khô trùng dương (mồng 9/9), gió Xuân thổi tro tàn bay. Thái Ấp Nguyệt bảo chặt trúc làm sáo, cho đó là luật, để nói trong nhà kín lấy cỏ lau làm tro,

để làm sự thật đầu mối. Khí của Nguyệt đến thì tro bay sáo rỗng, khí trời sống trong sinh tử, như trung Ấp và Nhưỡng Sơn gặp nhau, sau khi gặp tại sao không nhọc nhằn đứng lâu.

TẮC THỨ 73: TOÀN HIẾU CỦA TÀO SƠN.

Dạy chúng rằng: Vịn cổ men theo cây mà đi, làm tinh linh kẻ chịu oan để làm Tông quý, gọi đó là đốt tiền tấu mã, chú vào nước viết bùa làm sao bình an gia môn được.

CÔNG AN: Tăng hỏi Tào Sơn: Áo linh không treo thời thế nào?

Tào Sơn nói: Tào Sơn ngày nay toàn là hiếu (không có phụ bình sinh).

Tăng nói: Sau khi toàn hiếu thời thế nào?

-Tào Sơn thích rượu điên.

-Sư nói: Tăng hỏi Thiên sư Đồng An Uy khi Ngưu đầu chưa thấy Tứ Tổ thì thế nào?

-Miếu thần ở bên đường, người thấy đánh một loi

-Sau khi thấy thì thế nào?

Trong nhà không có giường linh, cả nhà không chấp vào hiếu.

Tăng này hỏi áo linh khi không treo thời thế nào?

Động Sơn mới nói: Cắm nấu dầu, cởi áo vải hôi thối, làm nạp Tăng cởi áo phơi.

Sau đó Tăng hỏi: Thế nào là Phật?

Đáp: Gai ba cân, nếu đến thời tiết này thì biết được Tào Sơn toàn là hiếu. Vì Tăng này muốn thấy hành lý của Tào Sơn ngày nay.

Hỏi: Sau khi toàn hiếu thời thế nào?

Sơn nói: Tào Sơn thích rượu điên

Giác phạm nói: Tâm như gương sáng, miệng như gã say.

Ngày nọ Tăng hỏi: Thanh Thoát cô phụ cơm, Sư cứu vớt

Sơn gọi: Thanh Thoát. Tăng đáp dạ.

Thanh Thoát ba chén rượu, con nói chưa thấm môi.

Lại có Tăng hỏi: Kim Phong thật say mèm.

Phật Quả nói: Thừa lời hội Tông, rõ cơ ứng khắp, đều là Kim Phong, kiểm điểm cẩn thận, tương lai cũng thật bày vẽ. Nếu có người hỏi Tương Sơn chén vàng đầy rượu thời thế nào? Chỉ đáp với ông ta rằng: Sơn Tăng tự đến Thiên Giới.

Lại có Tăng hỏi Tào Sơn: Trong mười hai thời làm sao giữ gìn?

Như qua quê độc địa, nước ừng không thấm vào ông ta một giọt.

Tào Sơn có lúc tỉnh không say, có lúc tỉnh mà không phân được ngày

đêm, vì ông ta hoàng lương mộng đoạn khuê các tình quên.

Động Sơn hỏi Vân Cư: Người đại kiến đề, giết cha hại mẹ, hiếu dưỡng ở đâu?

Cư nói: Mới thành hiếu dưỡng, ấy gọi là người đầy hiếu, rượu điên.

Động Sơn nói: Chạm mặt rừng hoang bàn năm phóng khoáng, Thiên Đồng quen biết dạo chơi trong đó.

Tụng rằng:

*Môn đình xanh đỏ, bốn bề dút xóm giềng
Nhiều năm quét cửa không dung bụi
Chỗ quang minh chuyển về bên trắng tàn
Hào tượng khi phân lại lập dân
(âm thầm thê dương thư thảo).
Mới toàn là hiếu lại gặp Xuân,
Bước say cuồng ca khẩn tới tả
Tóc bù xù mặc người sang sửa
Thái bình người điên vô sự sai*

Sư nói: Trong mắt nhậm cát, không được hạn cuộc vào cuộc sống hẹp hòi. Tào Sơn nói: Nếu là tham sân si thô trong thế gian tuy khó đoạn, nhưng lại là nhẹ. Nếu là vô sự, vô vi thanh tịnh, cái trọng này không thể thêm. Cho nên Động Sơn nói: Trắng sáng trước nhà luôn chín hạ chí đạo không thể hình dung. Người xưa gần thì thủ chấp các thân, xa thì chấp các vật, đây là nêu lên để thí dụ chi đạo.

Báo Từ Tàn Long Nhã Bán Thân tụng rằng:

Mặt trời đầu núi, trăng tròn nơi cửa, không phải là không có thân, không muốn lộ bày, hai lão đều là con cháu của Động Sơn.

Giáo Phạm nói: Cơ phong nhà ấy quý nhất là quay đầu, làm cho không phạm vào địa vị chính, lời nói thiết kỵ mười phần, làm cho không rơi vào thời nay, mà Báo Từ Tượng Tâm chạm lời vi diệu không mất tông, là có thể quý chỗ quang minh chuyển nơi trắng nghiêng tàn là dụ cho đầy hiếu gặp xuân. Chu Dịch Cửu Nhị thấy rồng nơi ruộng, người lanh lợi thấy là đơn sơ. Cửu Nhị căn cứ vào vào lúc lập giờ dần giờ Sửu. Lúc mầm mạ mới phát sinh tức là nghĩa khí dương phát thấy, hình càn Phong ứng như vậy. Lão Đỗ uống trúng tám bài ca tiên, cởi khăn bày đầu trước vương công, cùng Thiên Tử gọi không lên thuyền, đều quên hình quên thể, không thể kiểm thúc bờ đê, Đan Hà Thiên Nhiên một ngày nọ nằm ngang trên cầu của Thiên Nhiên giữ lại trước Trịnh Công dẫn dắt rồi hết. Sư không nhìn lại hỏi, Từ nói: Ta là Tăng vô sự, Trịnh

rất cung kính, chúng Tuyết Phong tham vấn vào một buổi tối, Phong nằm trong sân, Thượng Tọa Thái Nguyên Phu nói: Đây đều là kẻ mặc áo vụng tóc vô sự say. Tào Sơn toàn hiểu sao thọ dụng, bốn thời xuân phú quý, vạn vật gió chuyển lay.

TẮC THỨ 74: CHẤT VÀ TÊN CỦA PHÁP NHÂN.

Dạy chúng rằng: Giàu có vạn đức, phóng đấng không mảy trần, lia tất cả tướng, tức là tất cả pháp, cần câu trăm thước tiến bước, mười phương thế giới toàn thân. Hãy nói được chỗ nào?

CÔNG AN: Tăng hỏi Pháp Nhân, trong giáo có nói: Từ vô trụ vốn lập tất cả pháp, thế nào là gốc vô trụ?

Pháp Nhân nói: Hình có mà chưa có chất, danh khởi mà chưa có danh.

Sư nói: Văn Thù hỏi Duy Ma: Thân cái nào là gốc?

- Tham dực là gốc.

- Tham dực ái nào là gốc?

Phân biệt hư vọng làm gốc

- Phân biệt hư vọng cái nào là gốc?

- Diên đảo tướng là gốc

- Diên đảo tướng cái nào là gốc?

- Vô trụ là gốc

- Vô trụ cái nào là gốc

- Vô trụ thì không có gốc.

- Văn Thù Sư Lợi từ gốc vô trụ, lập tất cả pháp

Khải công chú rằng: Tâm như dòng sông, tĩnh lặng thì chiếu soi, động thì không chiếu. Si ái quấy đục, gió tà thổi nổi lên sóng gió, chưa từng tạm trụ. Để quán pháp này làm sao đến chỗ không diên đảo, thì như chạm mặt nước vọt rồi trách mình, không có như vậy.

Lại nói: Nếu dùng tâm động cho là gốc thì có tướng nhân, sinh ra lý tốt, mới động lại không có gốc. Nếu cho vô pháp là gốc thì có nhân vô sinh, vô không nhân không, lại không có gốc.

Lại nói: Vì vô trụ nên diên đảo, vì diên đảo nên phân biệt, vì phân biệt nên tham dực, vì tham dực mà có thân, đã có thân thì thiện ác đều hiện, thiện ác đã hiện thì vạn pháp khởi, từ đây để trụ, dùng lời đếm không tận. Khải công cho bất giác căn bản động niệm trước nhất là gốc vô trụ. Quốc Sư truyền Đăng Thanh Lương đáp với Hoàng Thái Tử Tâm Yếu rằng: Chí đạo vốn ở tâm mình, tâm pháp vốn vô trụ, tâm thể vô trụ cái biết không mờ昧. Quốc Sư An nói Kinh Kim Cang nói Ứng vô sở

trụ nhi sinh kỳ tâm.

Vô sở trụ: Không trụ sắc, không trụ thanh, không trụ mê, không trụ ngộ, không trụ thể, không trụ dụng.

Nhi sinh kỳ tâm (mà sinh tâm mình): Là tất cả chỗ mà hiển lộ nhất tâm (274) Nếu trụ vào tâm thiện hiền tiên, nếu trụ vào tâm ác thì ác hiện hữu, bốn tâm bị ẩn mất. Nếu vô sở trụ thì mười phương thế giới chỉ là nhất tâm.

Lục Tổ hỏi Hà Trạch, tri thức từ xa đến thật gian khổ vậy có đem gốc đến không? Nếu có gốc thì hợp với cái biết của ông chủ mình, thử nói xem.

Trạch thưa: Lấy vô trụ làm gốc, cái thấy chính là chủ. Hà Trạch Hiểu Tông Kỳ nói: Sau khi Thế Tôn diệt độ, hai mươi tám Tổ Tây Thiên, đồng truyền cái tâm vô trụ. Gốc vô trụ này là việc bốn phận nên gọi là vô trụ. Nếu lấy chơn vọng dụng hợp thì, một có nhiều loại, hai không có nhiều thứ chỗ Pháp Nhân đáp trích trong Bảo Tạng Luận, hình khởi mà thể chất chưa có, tên khởi chưa có tên, hình và tên đã là hình tượng, hơi tàn tiếng loạn. Tuyết đậu dơ gậy lên nói: Đại chúng! Gậy này là hình và tên đều đưa lên, hình tức vô hình, tên tức không tên, giống như kẻ mù không thấy biết, chỉ nhận cái đoạn vô hình không có tên họ chính là tốt cùng, cô phụ Pháp Nhân, trái với Vĩnh Minh Thiên sư Thọ Duy Tâm quyết nói, không có một tên không truyền bá hiệu của Như Lai, không có một vật, không bày tỏ hình bên kia, lại có giống nhau cô lậu ít nghe, không chịu nghiên cứu lý tham vấn, chỉ nói: Xưa nay có rất nhiều Vạn Tùng nói xong rất nhiều đời. Ông ta nói: Làm sao tránh được. Vạn Tùng nói: Xưa nay rất ít ông chỉ lãnh hội như thế, nhờ tham vấn Pháp Nhân và yết kiến Thiên Đồng. Tụng rằng:

Hết dấu vết, bất tin tức

Mây trắng không căn gió mát không sắc

Tan khắp bầu mà chẳng phải tâm

Nắm giữ quả đất mà nào có lực

Rỗng suốt mọi nguồn thiên cổ

Đúc nên khuôn mẫu muôn loài

Sáu trần đạo hội: Chốn chốn Phổ Hiền

Lầu các môn khai: Từng từng Di lạc.

Sư nói: Thấy vô hình khắp trời vòng đất, nghe không tiếng, viên âm không hỏi. Mây không có căn, thái hư bị áng mây lấp che. Gió tuy không màu, đại địa bị gió lay động. Lưu Vũ Đoan Công hỏi Vân Cư: Mây từ đâu đến?

Vân Cư đáp: Từ chỗ Đoan Công hỏi đến
 Công vui vẻ mà cảm tạ
 Vân Cư lại hỏi: Lời hỏi từ đâu đến?
 Công không nói
 Tây Thiên và Quan Viên thứ tự ngồi. Thiên nói: Gió màu gì?
 Quan viên không nói
 Thiên lại hỏi Tăng: Tăng đưa y bá nạp lên nói:
 Phô bày ở trong phủ
 Thiên nói: Dùng bao nhiêu lụa?
 Tăng nói: Chớ dính dáng
 Thiên không nói
 Vân Môn thay nói: Đồ lời của ông Tăng mà y
 Tuyết Đậu làm hai bài tụng:

*Mưa từ đâu đến
 Gió màu sắc gì
 Vân Môn vạn tượng từng giữ khách đêm
 Tiến thối ai là người đối mặt
 Gió màu sắc gì
 Mưa từ đâu đến
 Không cần đàn chỉ
 Cửa lầu các mở
 Sóng nhấp nhô phương Nam chưa lại
 Bài tụng vô chủ của Thiên Đồng
 (Mây trắng không cần
 Gió mát màu gì
 Tụng lập tất cả pháp
 Vung cần che mà vô tâm
 Giữ khôn chớ mà có sức).*

Bài Minh Tâm Vương của Đại Sĩ Thiên Tuệ,
*Quán tâm không vương
 Huyền diệu khó lường
 Vô hình vô tướng
 Có đại thân lực*

Quản Tử nói: Nước phát sinh mà không chảy gọi là nước sâu, xa mà chảy gọi là nguồn.

Trước thượng cổ, nguồn sâu thiên cổ, vạn tượng từ đây mà hình thành.

Phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện trong Kinh Hoa Nghiêm:

Phật thuyết, Bồ tát thuyết, La sát thuyết, chúng sinh thuyết, ba đời tất cả thuyết.

Lại Pháp Nhãn không thấy Phổ Hiền, thấy và không thấy đều là Phổ Hiền. Nếu không thấy ở nơi không thì không gọi là Phổ.

Phẩm Nhập Pháp Giới: Bấy giờ, Bồ tát Di Lạc trước đến lầu các gãy móng tay ra tiếng, cửa ấy liền mở, bảo Thiên Tào vào, cho đến đều thấy tam thiên đại thiên thế giới trăm ức tứ thiên hạ, trời Đâu Suất Đà mỗi mỗi đều có Phật Di Lạc. Lại có tụng rằng:

*Di Lạc chơn Di Lạc
Hóa thân trăm ngàn ức
Dạy người lúc bấy giờ
Mọi người đều không biết*

Đây là tiểu chỉ lập tất cả pháp, có thấy Pháp Nhãn không? Thường vì chỗ đưa khách, nhớ được lúc xa nhà.

TẮC THỨ 75. LÝ THƯỜNG CỦA THỤY NHAM

Dạy chúng: Gọi như như chính là biến đổi, trí không đến nơi, thiết kỵ nói, ở đây có phần tham vấn không?

CÔNG ÁN: Thụy Nham hỏi Nham Đầu: Thế nào là lý bốn thường

Nham Đầu đáp: Động

Thụy Nham nói: Khi động thời thế nào?

Nham Đầu nói: Không thấy lý bốn thường

Thụy Nham: Lặng suy nghĩ

Nham Đầu nói: Chịu thì chưa thoát khỏi căn trần, không chịu thì mãi mãi chìm trong sinh tử

Sư nói: Thiên sư Nham Thụy Nham ở Đài Châu người đất Mân họ Hứa lúc đầu hỏi Nham Đầu, đặt tên lập chữ gọi là lý bốn thường. Nham Đầu một phen bỏ qua, chỉ nói với chiếu phá động Thụy Nham đáng cho ba mươi gây, đầu thế tránh khỏi, ông ta còn không nhìn lại nguy vọng. Nói lúc động là thế nào? Rờ đầu cọp dất đuôi cọp. Nham Đầu nửa say nửa tỉnh lại bỏ qua, chỉ nói chiếu phá, không thấy lý bốn thường, nhà vuông lớn, dung vật như thế.

Thụy Nham mới lặng, ở đây chính là đến nhiều nơi si lối trước núi cây khô. Nham Đầu đã là không tiếc thân mạng, và cắt đứt lối đi. Phẫu Khai Dương Dương Trường An Quan Đạo nói: “Chịu thì chưa thoát khỏi căn trần, không chịu thì mãi mãi chìm trong sinh tử”.

Quy Sơn nói là móng vuốt hang pháp, nắm giữ cuộc sống, lược

không nhân rồi để công phu. Trong hội của Giáp Sơn có một vị Tăng đến Thạch Sương, vào cửa liền nói không rõ.

Sương nói: Không hẳn là Xà Lê.

Tăng nói: Như thế thì trân trọng

Lại đến Nham Đầu cũng như trước. Đầu bèn gọi hai tiếng

Tăng nói: Như thế thì trân trọng, mới trở bước.

Nham Đầu nói: Tuy là hậu sinh, cũng có thể cai quản.

Tăng trở về nêu cho Giáp Sơn, ngày mai lại Sơn thượng đường gọi Tăng nói những lời trước đó đúng như pháp.

Sơn nói: Đại chúng lãnh hội được không? nếu không có người nói lão Tăng “không tiếc lông mày”, nói đi.

Bền nói: Thạch Sương tuy có dao giết người, lại không có kiếm cứu sống người. Nham Đầu lại có dao giết người cũng có kiếm cứu người sống. Lâm tế sau này gọi đây là bảy việc tùy thân. Nham Đầu thấy Thụy Nham chí thành thưa hỏi, chẳng phải là lúc thăm dò cơ phong cho nên thương vật, rũ lòng từ đạo nhân gặp nhau. Thụy Nham theo lời nói được mà lãnh ngộ, sau đó tự gọi là chủ nhân ông, chớ bị người dối lừa, bởi vì từng gặp tay độc muôn kiếp khó quên, lời này xưa nay không có người nào nêu lên, không phải là Thiên Đồng, thì nương vào ai mà xem.

Tụng rằng:

*“Viên châu chẳng xoi lỗ
Ngọc khối chẳng phải mài
Đạo nhân vốn quý không góc cạnh
Khẳng định vất đi, căn trần không
Thoát thể vô y, đời tự tại”.*

Sư nói: Đời ghi lại Phan Nhạc và Hạ Hầu Trâm là bạn thân, hai người đều tính tình tốt đẹp. Trương cho là ngọc sáng của họ Hòa không tỳ vết, viên ngọc của Hầu tròn mà không hỏm, gọt gậy trúc vuông tròn tuyệt bỏ mền lụa tím. Ngọc trắng nghiền làm lược ngà voi, nhồi vàng ròng làm gân đá ngọc, trên dây cung kết cúc áo, trên cái bát đặt cái kháp mộng. Ông thử hỏi quang định tỉnh xem, người nào không như thế.

Bách Trượng nói: Linh Quang chỉ sáng chiếu thoát căn trần, đã chịu thì chưa thoát căn trần. (275) chịu đường lối thì căn trần tự rộng rang. Lục căn, lục trần đã không thì lục thức tự quay về biển giác, phàm vật gì có góc nhọn bén thì không thể làm cho tròn được. Muốn sống hiên ngang, không thăm dò không nương tựa, chỉ một bề chịu hay không

chịu mở mắt, tự nhiên không không trụ vào bờ này, không trụ bờ kia, không trụ giữa dòng, cho nên Động Sơn nói nửa chịu, nửa không chịu, Sớ Sơn cho là chịu dạ không được toàn không. Có biết người này quy về tín toán không? Vòng vàng, diệu môn giữ không ở, đi khác đường lại luân hồi.

TẮC THỨ 76: BA CÂU HỎI THƯ SƠN

Dạy chúng: Một câu rõ ba câu. Ba câu tỏ một câu, ba và một không liên can, rõ ràng hướng một đường. Hãy nói: Câu nào ở trước?

CÔNG ÁN: Thư Sơn dạy chúng: Câu thứ nhất lãnh hội được thì làm thầy của Phật Tổ. Câu thứ hai lãnh hội được thì làm thầy của trời người. Câu thứ ba lãnh hội được thì tự cứu không được.

Tăng nói: Hòa Thượng là lãnh hội câu thứ mấy?

Sơn nói: Tăng tà ở canh ba xuyên qua phố chợ

Sư nói: Làm ba câu bắt đầu từ nơi Bách Trượng Đại Trí Tông ở nơi Kim Cang Bát Nhã.

Bách Trượng nói: Phàm nói giáo điều ba câu liền nhau: Đầu, giữa, sau đều khéo léo. Câu đầu cần phải dạy gọi ông ta phát tâm thiện, câu giữa phá tâm thiện, câu sau mới gọi là toàn thiện, thì Bồ tát tức là phi Bồ Tát ấy gọi là Bồ Tát, pháp, phi pháp, phi phi pháp đều như thế. Nếu chỉ nói một câu thì làm cho chúng sinh vào địa ngục. Nếu nói một lúc cả ba câu thì ông ta tự vào địa ngục, không liên can đến việc giáo chủ, nói đạo như ngày nay xem biết là Phật chính mình là trước thiện, không giữ như ngày nay biết gọi là giữa thiện, cũng không làm không giữ cái chi giải gọi là sau thiện. Vân Môn có lúc nói: Trên trời che trùm càn khôn, hạng căn cơ lạnh lợi nhìn qua liền biết không liên can đến duyên Xuân, làm sao đảm đương.

Tự thay nói: Một máy tiện phá ba cửa. Tuy có ý này nhưng chưa lập làm ba câu. Sau đó Đại Sư Đỉnh Châu Đức Sơn Đệ Cửu Thế Viên Minh hứ Duyên Mật thượng đường nói:

Đức Sơn có nói ba câu, một câu che trùm càn khôn, một câu theo sóng vỗ, một câu cắt đứt các dòng. Sau đó Thiền sư Đỉnh Châu Phổ An Sơn Đạo tụng ba câu trên.

Câu một: Che trùm càn khôn, càn khôn càn vạn tượng, địa ngục và thiên đường, vật vật đều thấy chơn, mọi việc dùng không tổn thương.

Câu hai: Là tụng cắt đứt các dòng, tích đất thành núi mỗi mỗi đều là trần ai. Lại định luận bàn huyền diệu, nước đổ bình rơi.

Câu ba là tụng theo sóng vỗ nói miệng lạnh lợi lưỡi hỏi, cao thấp

phải không thiếu, lại như tỳ bệnh cho thuốc, xem xét ở tạm thời.

Ngoài ba câu đương nhân nêu cử xứng, ba câu đầu thể bao quát, có hỏi việc thế nào. Nam Nhạc và Thiên Đồng thường chỉ bày tụng này là Vân Môn làm, bài này xem đọc không rõ. Đạo nối pháp với Đức Sơn Mật. Sơn Mật nối pháp nơi Vân Môn. Vân Môn tuy có nói trên trời che trùm càn khôn, một máy tiện phá ba cửa. Nhân Mật Sơn đưa ra, Đạo công tụng nó. Tổ thuật ba đời mà ba câu mới rõ. Đây với ba câu đại đương, ba huyền ba yếu, đại đồng tiểu dị. Thủ Sơn dạy chúng: Câu thứ nhất lãnh hội được là làm thầy của Phật Tổ. Hoàng Bá làm thủ tọa cho Nam Tuyền. Một hôm nêu Tuyền tọa vị. Tuyền đến hỏi: Thủ Tọa hành đạo bao nhiêu năm?

Hoàng Bá nói: Trước Phật Oai Âm Vương

Nam Tuyền nói: Như con cháu của Vương lão Sư Bá trở về chỗ ngồi của mình. Kính Thanh nói Tỳ Lư có sư pháp, thân có chủ, cho đó là người Phật Tổ hưởng thượng. Điều này cho là câu thứ nhất lãnh hội được thì làm thầy Phật Tổ. Linh thọ đưa thư nói: “Trong giảng đường thủ tọa là nhân mục của trời người”. Ông chớ xem Vạn Tùng nói như thế, bèn cho Nam Tuyền làm thầy của Phật Tổ. Vân Môn chỉ có thể làm thầy trời người có thể nói là trước mặt người si không được nói mở Vạn Tùng lại nêu câu một hai cho là tiêu chí.

Câu tự cứu không được: Không vào địa vị tổ, làm sao nói đủ?

Tăng lại hỏi: Hòa Thượng lãnh hội câu thứ mấy?

- Gai trong búa mục

- Sơn nói: Trắng tàn canh ba xuyên qua phố chợ.

- Đây chính là hành nhân ở ngoài núi xanh.

- Thiên Đồng thấy lời này không có người buông miệng bèn đến chỗ tay bè chân gai, lại làm ra bài tụng:

Tụng rằng:

Đầu lâu Phật Tổ xâu một chùm

Cung rơi chùm xuống tên thâm truyền

Người trời cơ yếu phát ngàn câu

Mây bay cuộn cuộn sấm chớp rền

Có người trong đó xem chuyển biến

Gặp nghèo thi sang, sang thi nghèo

Được viên châu vô hình hề chí đạo miên miên

Giết chết châu hề từng mảnh tim

Sư nói: “Đầu lâu Phật Tổ xâu một chùm”. Sau đó có thể làm thầy của Phật Tổ, có thể gọi là ra thối đỉnh trán của Tỳ Lư, lại đến ngồi trên

lưỡi của Hóa Phật.

“Cung rơi chìm xuống tên thâm truyền”. Ân Quỷ Lâu Khắc pháp nói: Là bình ba lớp, tròn đều là thước ngay thẳng, lằm đứng ở trên kiệu mới còn do dự, làm miệng rộng vàng phun nước, chuyển rót vào trong cổ lau, trên lộng đúc vàng làm ty thần, đủ áo mào, hai tay cầm tên, lại trong quân thâm sai, trong đêm đưa truyền tên. Lời này nói điếm báo trước chưa phân rõ.

Lãnh hội được thì làm thầy của Phật Tổ, mới rơi vào ngày nay làm đầu thứ hai, lại trên đường trời người làm một trường tiểu ca. Kinh Tâm Địa Quán, Điện Quan Tam muội nạp Tăng gọi là chỗ cấp tốc. Nếu là người trong đó có lúc đi trên đầu Phật Tổ, có lúc đi trên đường trời người, bấy trầu đi trong chúng sinh, Vương hình công thấy buồn lo. Thi nói: Các trường vui buồn một giàu lại một nghèo, tâm biết vốn tự đồng, cho nên không có oán ưa, Thiên trời đất của Trang Tử nói Hoàng Đế dạo chơi phía Bắc Xích Thủy, lên gò cao nhìn phía Nam rồi quay về, quý châu huyền diệu ấy, nếu biết mà tìm không được, hoặc lia châu mà tìm không được, hoặc bị mắng nhục tìm mà không được. Nếu hình không có, hình không được.

Hoàng Đế nói: Lạ thay! Hình không có mới có thể được

Thiên Dương Sinh Bào Đình vì Văn Huệ Công Giải Ngưu nói: Người khí tiết có nhân, mà người dao nhọn thì không có hậu, lấy không hậu vào có nhân, sợ hãi nơi con dao ắt có đất khác. Bởi thế chín mười năm mà dao nhọn hoặc mới phát không sợ hãi. Văn Ngưu Quân nói: Khéo thay! Ta nghe Bào Ninh nói được dưỡng sinh. Tụng hai việc này, trắng tà canh ba xuyên phố chợ, chí đạo miên miên mật mật, giống như cung rơi thâm huyền tên mãnh tâm đỏ là người, như vung dao sợ hãi được châu không hình. Người thời nay thấy Thiên Đồng dùng Trang Tử bèn muốn Lão Trang Tử sấm đồng với Chí đạo. Thật không biết người xưa mượn đường đi, quang cảnh tạm thời, bỗng có người ra nói. Trang Tử há không biết chỗ hành cước của Thủ Sơn, chỉ một bề nói “trắng tà canh ba xuyên qua phố chợ” là ngoại thiên hay nội thiên.

TÁC THỨ 77: TÙY PHẦN CỦA NGƯỠNG SƠN

Dạy chúng: Như người vẽ trên không đặt bút liền sai, đầu kham được làm kiêu làm dạng, kham cái gì?

Vạn Tùng đã lộ bày xuyên suốt, có nương vào điều mà không nương vào lệ.

(276) **CÔNG ÁN:** Tăng hỏi Ngưỡng Sơn: Hòa Thượng có biết

Phật không?

- Tùy phần.

Tăng bèn đi quanh bên phải một vòng rồi nói là chữ gì?

Sơn viết trên đất chữ Thập (+)

Tăng đi quanh một vòng bên trái rồi nói là chữ gì?

Sơn đổi chữ thập viết thành chữ vạn

Tăng vẽ tướng một vòng tròn lấy hai tay nâng lên, như cái thế Tu La nắm mặt trời mặt trăng rồi nói là chữ gì?

Sơn bèn vẽ tướng vòng tròn vây quanh chữ vạn.

Tăng bèn làm cái thế từ trên lầu xuống.

Sơn nói: Đúng thế! đúng thế, ông khéo hộ trì.

Sư nêu bài tụng: Thiên Từ Giác Khuyên Hiếu Văn nói:

Trước khi cha mẹ chưa sinh, đông lại thành một tướng vòng tròn Thích-ca còn không lãnh hội, Ca-diếp đâu thể truyền.

Tổ mười bốn Long Thọ ở trên pháp tòa ẩn thân hiện tướng O

Đề Bà nói: Tôn Giả này hiện thể tướng của Đức Phật để chỉ bày cho chúng ta, dùng hình tam muội vô tướng này như mặt trăng rằm, nghĩa của Phật tánh rỗng rang sáng suốt để thí dụ điều này mà thôi. Viên tướng là người đông đô, lúc đầu làm thị giả cho quốc sư Trung tên là Đàm Nguyên và làm thư ký cho Ngưỡng Sơn nay là gia phong của Quy Phong. Hòa Thượng Minh Châu Ngũ Phong Lương thường trình bày mười bốn tác, Tông Minh dạy Ngài làm tựa. Lương nói: Viên tướng đủ sáu tên: 1) Viên tướng 2) Nghĩa hải 3) Âm cơ 4) Tự học 5) Ý ngữ 6) Mặc luận.

Tông phái Quy Sơn nói: Đàm Nguyên bảo Ngưỡng Sơn: Quốc Sư truyền sáu đời Tổ Sư chín mươi bảy viên tướng. Sau khi ta diệt độ ba mươi năm, ở phương Nam có một sa di đến đây hưng phát đạo này. Ta biết rõ trước việc này về ông. Ngưỡng Sơn đã được lấy lửa nướng quay. Một hôm Nguyên bảo: Truyền viên tướng thật sâu xa bí mật.

Sơn nói: Đã đốt rồi

Nguyên nói: Đối với ông thì được, còn người đến thì sao?

Ngưỡng Sơn nói: Hòa Thượng cần ghi lại một quyển. Ngưỡng Sơn bèn ghi lại trình thưa, một không sai mất

Một hôm Đàm Nguyên thượng đường dạy chúng Ngưỡng Sơn làm tướng vòng tròn O. lấy tay nâng lên, rồi vòng tay đứng ,hai tay đan vào nhau chỉ vòng tròn.

Ngưỡng Sơn tiến tới ba bước làm như một người nữ lễ bái Đàm Nguyên gật đầu

Ngưỡng Sơn lễ bái.

Chín mươi bảy viên tướng giao nhau gọi là Tam muội La sát. Người nữ lễ bái gọi là Nữ nhân tam muội. Đây đều là tam muội, trong tam muội vương lưu xuất phổ môn thị hiện lại có phạm Tăng đến tham, Ngưỡng Sơn vẽ tướng nửa mặt trắng trên đất, Tăng đến gần thêm tướng tròn rồi lấy chân chà đi. Ngưỡng Sơn xòe hai tay Tăng rũ tay áo đi ra nói: Ta đến Đông Độ lễ Văn Thù lại gặp Tiểu Thích-ca, lại Tăng lễ bái rồi, Ngưỡng Sơn không nhìn. Tăng hỏi Hòa Thượng có biết chữ không?

Ngưỡng Sơn nói: Tùy phần

Tăng vẽ tướng vòng tròn O, Ngưỡng Sơn lấy tay áo chà đi. Tăng lại làm tướng nửa vầng trăng, Ngưỡng Sơn dùng hai tay làm cái thế ném đi. Tăng nhìn, Ngưỡng Sơn cúi đầu, Tăng nhiễu quanh Sư một vòng, Ngưỡng Sơn đánh, Tăng liền ra Ngưỡng Sơn này vách đứng ngàn trượng, không khác với cơ phong của Đức Sơn và Lâm Tế.

Ngưỡng Sơn ngồi, lại có Tăng đến làm lễ. Ngưỡng Sơn không nhìn

Tăng hỏi: Thầy biết chữ không?

Ngưỡng nói: Tùy phần

Tăng nhiễu quanh bên phải Sư một vòng nói là chữ gì? Loại này trình bày phải đợi dạy hữu thức tình, đâu thể thành yếu chỉ. Nếu đều không có đạo lý thì phạm Thánh ở Tây Thiên và Đông Độ đồng tham. Trong hội Quán Âm có một Tăng đến tham vấn Nham Đầu, lấy tay trái vẽ tướng tròn lại tay phải làm tướng vòng tròn, lại ở giữa làm tướng tròn muốn thành cũng chưa thành. Nham Đầu lấy tay gạt Tăng không nói. Nham Đầu hét rồi đuổi ra. Tăng mới ra tới cửa. Đầu gọi lại hỏi: Ông là Quán Âm ở Hồng Châu đến phải không?

Tăng nói: Đúng vậy

Nham Đầu hỏi: Chỉ như làm viên tướng ở bên trái là thế nào?

Tăng đáp: Là hữu cú

Nham Đầu nói: Viên tướng bên phải thì sao?

Tăng đáp: Là vô cú

Nham Đầu nói viên tướng ở giữa là thế nào?

Tăng đáp: Là không hữu cú, không vô cú

Đầu nói: Chỉ như ông như thế lại thế nào?

Tăng nói: Như dao vẽ trên nước

Nham Đầu liền đánh đuổi ra

Tăng này không được Tông chỉ viên tướng, vọng sinh xuyên tạo.

Nếu không phải là Nham Đầu, hình như bị một trần hoặc loạn. Theo vị Tăng này thấy, Ngưỡng Sơn hỏi biết chữ không? Bèn đi quanh bên phải một vòng kỹ lưỡng xong rồi.

Ngưỡng Sơn chú chữ thập (+) cũng chú rõ, nói cũng nói phá lại cần mặt sau có nhiều cơm cháo không? Ở đây đợi đến như thế. Lúc đầu mới hỏi Sư biết chữ không, chỉ nói từ xưa nay vẫn ít, xem ông ta thế nào. Không thấy thừa xưa có một vị Tăng sống nhàn rồi luống qua ngày. Có một Tăng khuyên: Thượng Tọa sống như vậy thật để thời gian qua vô ích.

Tăng nói: Ông đợi dạy ta làm sao được?

Vị Tăng khuyên nói: Sao không xem kinh?

Tăng nói: không biết chữ

Tăng khuyên nói: Sao không hỏi người?

Tăng nói: Là chữ gì?

Vị Tăng khuyên: Không nói

Có thể gọi là văn không thêm thất, nhạc không thêm lời

Tăng đi một vòng bên trái nói: Là chữ gì? Đây giống như kẻ tầm thường từ Đông qua Tây, từ Tây qua Đông, đánh vào chân bên trái. Đây là ý của giáo. Đánh vào chân bên phải đây là phải đây là ý của Tổ, là đồng hay là khác

Ngưỡng Sơn dời sao đổi trăng, đổi chữ thập thành chữ vạn phạm ngữ là Tu La, Trung Hoa dịch là Phi Thiên

Phạm ngữ là hầu, Trung Hoa dịch là chướng tể vì tay chướng ngại mặt trời mặt trăng. Vì Tăng này vẽ tướng tròn giống như thế Tu La cầm mặt trời mặt trăng. Chín mươi bảy loại viên tướng gọi là Tu La Tam Muội Phạm ngữ là Lâu Chí, Trung Hoa dịch là Đề Khấp. Hiền Kiếp Thiên Phật, làm con của ngàn vị vua sau này được thọ ký, sau cùng thành Phật liền khóc lóc nói: Tôi tại sao phước mỏng, cuối cùng được thọ mạng.

Bỗng lại cười nói: Ta phải lấy hết chín trăm chín mươi chín Phật phương tiện quốc độ nay chính là vị thần hộ pháp cầm cái chày Tăng sau này làm cái thế lâu chí, ý ấy có thể biết.

Ngưỡng Sơn nói: Đúng thế! Đúng thế.

Đây là Chư Phật hộ niệm, ông cũng như thế. Ta cũng như thế, ông khéo hộ trì, lành thay! Lành thay! Đáng đi Tăng ấy lẽ tạ rồi lướt hư không mà đi. Bấy giờ có đạo giả thấy Tăng kia, qua năm ngày sau đến hỏi Ngưỡng Sơn. Ngưỡng Sơn nói: ông có thấy không?

Đạo Giả nói còn thấy ông ta ra khỏi cửa là lướt hư không mà đi.

Ngưỡng Sơn nói: Đây là La Hán Tây Thiên đến dò xét ta

Đạo Giả nói: Con tuy thấy rất nhiều Thứ tam muội, nhưng chưa luận được lý này.

Ngưỡng nói: Ta lấy nghĩa để giải thích cho ông. đây là tam muội bát chủng, là biến giác thành biến nghĩa, thể nó thì đồng, nhưng nghĩa của nó thì có nhân có quả, cùng thời dị thời, đều không có lìa tam muội ẩn thân. Cho nên nói tâm niết bàn dễ đắc, trí sai biệt khó tỏ, thử xem Thiên Đồng làm sao hạ thủ.

Tụng rằng:

*Vòng đạo rộng không không lấp đầy
Chữ của không ẩn chưa hình thành
Khéo vận trời xoay và đất chuyển
Thầm bày võ vĩ văn kinh
Buông ra nắm lại
Chỉ đứng đi khắp
Cơ phát cửa huyền hê trời xanh nổi sét
Mắt hàm ánh tú hê ban ngày thấy sao*

Vòng đạo rộng không, không lấp đầy, chỗ của người này trâu không thấy, chính là lúc trăng sáng.

Từ Giác nói: Ai biết sự việc sau này, lại là chưa phân trước đó. Vòng đạo Trang tử nói là then chốt bắt đầu được ở trong vòng này, vì nó ứng vô cùng.

Thiên Đồng nhờ cái thế tụng viên tướng.

Chữ của hư không (277), tuy chữ thập (+) sửa thành chữ vạn, thật ra không phải văn tự của thế gian có thể chấp. Đạp phó đáp với Đạt Ma, như điều con thấy không chấp vào văn tự, không được lìa văn tự ấy là cái dụng của đạo. Đại Ninh Khoan Thiên Đầu đến Pháp Xương gặp công làm tướng này. Ninh bèn ra làm việc. Ngày mai thượng đường, trước pháp tòa nói: Hôm qua công án như thế nào?

Ninh làm tướng này rồi lại lấy chân chà đi xuống nói: Khoan Thiên Đầu gọi là không lường được bèn thăng tòa nói: Trời xanh bỗng nổi tiếng sấm. Cửa nhà hạ ba thước sóng võ tràn, bao nhiêu đầu sừng làm rỗng, nhái ếch y theo được mắt tổ. Bài tụng này cơ phát cửa huyền giống với Thiên Đồng: “Trời xanh nổi sét cùng tham, trời xoay đất chuyển, võ ngang văn dọc, đều là hai vòng phải trái, chữ thập và chữ vạn là mạch máu, buông ra nắm lại, chỉ đứng đi khắp”.

Tụng: Tu là nắm mặt trời. Lâu Chí bao vây chữ Vạn. Khen lành thay!

Xuân Thu Đề Từ nói: Thể của trời, bên trong bao hàm đất, trời trắng thuộc về đất. Xong trời đất có cao thấp, bốn thời có lý thăng trầm, trời trắng có độ vận hành, trăng sao từng có thứ lớp, cho đến các ngôi sao vận chuyển, bao vây như vành xe nên nói là thiên luân.

Hà Đồ Quát Địa Tượng nói: Dưới đất có tám trụ, trụ rộng mười vạn dặm có 3600 trục, cùng liên kết với nhau. Gọi là thông cả tướng hang lỗ, núi sông. Nhà chuyên môn nói phá Đông Tây của đất là ngang, Đông Tây là dọc. Lại Văn là trời ngang võ là đất dọc. Không có văn thì không hoài bão, không có võ thì không thể ngự loạn.

Mục Châu dạy chúng: Bày ra cũng nơi ta, nắm lại cũng nơi ta. Thế nào là bày ra?

Châu nói: $3 \times 9 = 27$, Bồ Đề Niết Bàn, chơn như giải thoát tức tâm tức Phật. Ta nói như thế, ông lại thế nào

Tăng nói: Con không nói như thế

Châu nói: Bát rơi xuống đất vỡ thành bảy mảnh

Tăng nói: Nắm lại là gì?

Châu thu tay mà ngồi

Lão Tử nói: Tịch hề liêu hề, chỉ đứng mà không đổi, đi khắp mà không mệt. Cơ phát như điện chớp, như đá xẹt, mắt có thần quang gọi là điện.

Ban ngày thấy sao, như thế giống như dấu cá bơi trong nước, bóng cây trong tối, mắt thịt không thể nhìn thấy.

Giác Phạm Kỳ Linh Nguyên nói: Ý bình sinh bóng cây trong tối, dấu cá bơi trong nước là bệnh cơ sau này, bệnh tướng thấy dung không trụ trước, tựa cây nhàn xem tối mây về, lại có biết chỗ hành lý của Ngưỡng Sơn không? Buổi sáng gà chim đêm thâu dệt vải, sợi chỉ trong đêm thật khó thông.

TẮC THỨ 78: CÁI BÁNH CỦA VÂN MÔN

Dạy chúng: Xuyên trời tìm giá cả, cùn đất để trả lời trăm kể tìm cầu, một phen hổ thẹn, còn có biết tiến thối biết dừng lỗi không?

CÔNG ÁN: Tăng hỏi Vân Môn: Thế nào là lời siêu Phật vượt Tổ?

Môn đáp: Cái bánh

Sư nói: Vân Môn Thượng đường nói: Một lời mới phát ra, ngàn sai đồng vết, bao hàm cả vi trần, giống như nói về hóa môn, nếu là nạp là thế nào? Nếu đem ý Phật, ý Tổ mà bàn luận ở đây, Tào Khê một đường lún xuống. Lại có người nói như thế, là nói ra được.

Tăng hỏi: Thế nào là lời siêu Tổ vượt Phật?

Vân Môn nói: Cái bánh

Tăng nói: Cái này đâu liên can gì?

Sư nói: Rõ ràng có can hệ gì?

Bền nói: Ông chớ có làm rõ, thấy người nói ý của Tổ sư lại hỏi đạo lý siêu Phật vượt Tổ. Ông lại gọi Phật là gì?

Gọi Tổ là gì? Thì nói siêu Phật vượt Tổ. Liên hỏi cái ra khỏi ba cõi. Ông đem ba cõi đến, có cái thấy nghe biết gì làm ngăn ngại ông, có thanh sắc pháp gì cho ông liễu rõ, liễu rõ cái chén gì?

Lại có Tăng hỏi: Thế nào là lời siêu Tổ vượt Phật?

Vân Môn nói: Ma hoàng Ở Bồ Châu, phụ tử (thuốc) ở Ích Châu

Lại nói: Này này, ta hỏi ông, những người vác cây gậy ngang vai. Ta tham thiền học đạo, liền tìm đạo lý siêu Phật vượt Tổ. Ta lại hỏi ông: Trong mười hai thời đi đứng ngồi nằm, đại tiểu tiện, cho đến ở trong rau, trong chợ mua bán thịt dê ở trên bàn, sâu bọ còn có đạo lý siêu Phật vượt Tổ không?

Phật Quả nói: Có người làm một hình vòng tròn, trên đất thêm bùn, thêm gông thêm cùm.

Vạn Tùng nói: Nếu muốn gỡ gông mở cùm, hỏi lấy Tụng Cổ của Thiên Đồng.

Tụng rằng:

*(Bánh nói là siêu Phật vượt Tổ
Trong câu không có vị nếu là tham
Nạp Tăng một ngày nếu biết no
Mới thấy mặt Vân Môn không thẹn).*

Sư nói: Thiền sư Động Sơn, Sơ Chỉ Thông Cơ tụng rằng:

*Động Sơn tìm một không thể có
Nói có vị là lấp bít miệng người
Dù bánh ngon ngàn loại
Đâu thể làm cho người no không thích
Nếu là ma quỷ nhai nuốt nhau*

Giống như chớ gặm xương khô, mãi đợi nhai phá thoại đầu ném qua một bên, lại gặp Vân Môn, sau khi gặp nhau thì thế nào, mỗi người da mặt dày ba tấc.

TẮC THỨ 79: TIẾN BỘ CỦA TRƯỜNG SA

Đầu bờ Kim Sa, Mã Lang về nhà chồng, chẳng phải là tinh thần trong bình lưu ly giã bánh ngọt, ai dám chuyển động, không vào sợ bóng

người, khó gặp được cá xứng ý, đi bước lớn khoan thai, một câu là thế nào?

CÔNG AN: Trường Sa sai vị Tăng hỏi Hòa Thượng Hội khi chưa thấy Nam Tuyền thời thế nào? (sáng sớm có cháo)

Hội im lặng hồi lâu:

Tăng nói: Sau khi thấy thời thế nào?

Hội nói: Không thể có điều khác.

Tăng trở về kể cho Trường Sa nghe

Trường Sa nói: Người ngồi trên đầu sào trăm thước. Tuy nhiên được vào cũng chưa phải là chơn, phải tiến bước trên đầu sào trăm thước, mười phương thế giới là toàn thân.

Tăng nói: Đầu sào làm sao tiến bước?

Trường Sa nói: Núi Lãng Châu, sông Lễ Châu.

Tăng nói: Không lãnh hội

Trường Sa nói: Vua hiện hòa trong bốn biển năm hồ

Sư nói: Đại Sư Trường Sa Chiêu Hiền ở Hồ Nam huy cảnh Sầm.

Giác Phạm nói: Thiền sư là cháu của Đại Tịch, con của Nam Tuyền, anh của Triệu Châu. Nạp Tăng bấy giờ khâm phục Ngài như Ngưỡng Sơn. Như dưới đây mà người cho là Sầm Đại Trùng

Thượng đường nói: Ta nêu một bề tuyên dương Tông giáo, trong pháp đường cơ sâu một trượng, việc không hộ mình ta nói mọi người nói, khắp mười phương pháp giới là mắt của Sa Môn, khắp mười phương pháp giới là toàn thân của Sa Môn, khắp mười phương thế giới là ánh sáng của chính mình, khắp mười phương thế giới ở trong ánh sáng của mình khắp mười phương thế giới không có một người không phải là chính mình. Ta nói với mọi người ba đời Chư Phật cùng pháp giới chúng sinh là ánh sáng Ma ha Bát nhã. Khi ánh sáng chưa phát chúng sinh các ông ủy thác chỗ nào. Khi ánh sáng chưa phát còn không có tin tức Phật, không có tin tức chúng sinh, thì từ đâu mà được núi sông quốc độ. Trần Sa sai Tăng hỏi Am Chủ Hội, chủ là môn đồ của Nam Tuyền thâm chứng khi chưa ra đời (278) Truyền Đăng Lục trình bày trong ngữ cú không có cơ duyên sau này. Nhưng lời này đã còn nên tập hợp làm một truyền, cũng không phải là ngoài phần, Tăng bị chuyên sai đi gặp Am Chủ, truyền pháp chủ của Trường Sa rằng: Am chủ khi chưa gặp Nam Tuyền thời thế nào? Hội im lặng.

Tăng nói tiếp: Sau khi thấy Nam Tuyền thời thế nào?

Hội nói không thể có điều khác.

Vạn Tùng nói: Một khi chết không sống lại. Tăng trở về kể cho

Trường Sa. Trường Sa thuật kệ: người ngồi trên đầu sào trăm thước. Tuy nhiên được vào nhưng chưa phải là chơn. Đây giống như Nham Đầu, Đạo Tuyết Phong, Đức Sơn không hội được câu sau này, giống như bệnh.

Vạn Tùng thường nói với người: Giống như người đem gia môn Tổ phụ, sinh sản nghề nghiệp cùng quyến thuộc tự thân, một khi khế hợp thì bán đi, dù được cái bình thủy tinh, suốt ngày đem theo bên mình gìn giữ. Giống như mắt sáng chớ dạy Vạn Tùng thấy nhất định là lấy phá, nhất định dạy y buông tay, dơ tay, làm kẻ không ky húy cuộc sống.

Thắng Mặc nói: Buông tay treo dưới bờ, phân thân trong vạn tượng. Sau này núi Lãng Châu, Sông Lễ Châu bốn biển năm hồ. Vua giáo hóa trong đó, mới có thể thờ con trâu Thiên Đồng. Tụng rằng:

Một tiếng gà phá mộng ngọc nhân

Nhìn lại cuộc

Có tin Xuân sấm (phục) trùng nữ

Đào lý vô ngôn tự thành đường.

Đến thời tiết găng cày

Ai ngại ruộng Xuân bùn lút cẳng.

Sư nói: Thiên Đồng được tam muội siêu phương đến chỗ Am Chủ cột chặt cần tre không dám chuyển động. Bỏ động nếu một bề đi như thế trên pháp đường cỏ sâu một trượng

Ưu Ba Cúc Đa, có người chấp vào thân thấy, câu Tổ hóa độ.

Tổ nói: Pháp cầu độ là phải tin lời ta, không trái giáo của ta

Người nói: Đã đến theo thầy, cố nhiên phải nghe lệnh. Tổ biến hóa một cái bờ hiểm trở, núi cao cây đứng thẳng bảo ông ta leo lên cây. Lại ở dưới cây hóa làm hầm lớn sâu rộng ba khủy tay, Tổ bảo thả hai chân xuống. Người ấy theo nghe lời dạy liền thả hai chân xuống, rồi sai thả một tay người ấy thả một tay. Ngài sai thả thêm một tay, Người ấy nói: Nếu thả một tay nữa thì rơi xuống hố chết mất.

Tổ nói: Trước Ông hứa thuận theo lời ta dạy vì sao nay lại trái lời ta? Bấy giờ thân đáng yêu của người ấy liền diệt, buông tay mà rơi, không thấy hầm cây, liền chứng đạo quả.

Trường sai nói núi Lãng Châu, sông Lê Châu, nghĩa là câu khéo dùng bờ biển.

Nếu không phải là người ngọc mộng phá sinh nhai, đâu được bốn biển năm hồ một loạt đều là trời trăng

Mao Thi Tập Tập Cốc Phong, thực giục sợ sâu bọ. Xuân Phân Hậu Nhất Hưu nói: Điện là phát tiếng

Hán Thư ghi: Lý Quảng Truyền ca ngợi, Đào Lý không lời tự thành lối đi.

Tông Kính nói: Đã lấp đức hạnh, không tin mà tin. Nếu đào lý tự thành lối đi lại núi Lãng Châu, sông Lễ Châu. Lời này chính là việc mức bùn bên sông.

Tam Thánh ở trong hội sai Thượng Tọa Tú hỏi Trường Sa: Nam Tuyên tịch đi về đâu?

Trường Sa nói: Thạch Đầu lúc làm sa di tham kiến với Lục Tổ

Tú nói: Con không hỏi Thạch Đầu lúc làm sa di tham kiến với Mã Tổ, chỉ hỏi Nam Tuyên tịch đi về đâu?

Sa nói: Dạy ông tìm suy nghĩ

Tú nói: Hòa Thượng chỉ có cây tùng lạnh một ngàn thước lại không có chặt cây măng đá.

Sa không nói

Tú nói: Cám ơn lời đáp của thầy

Sa cũng không đáp Tú về nêu cho Tam Thánh nghe

Thánh nói: Nếu thật như thế còn hơn Lâm Tế bảy bước

Thánh đích thân lên phương trượng nói: Hòa Thượng đáp lời Sa có thể gọi là trước sáng sau tuyền dứt.

Sa không đáp

Thánh nói: Ta xưa nay nghi cái gã này

Phật Ấn tụng rằng:

Khách thấy Trường Sa đồng đường lối

Sai người nường theo tìm gia phong

Tu Di vạn trượng mài kim cổ

Cắt cỏ lượm trời uống dụng công

Người xưa đem chỗ định phóng cần tre được tiến bước khi phóng đi đem cái được định vách đứng ngàn trượng vì sao tự do tự tại như thế. Trong thành Hồ Nam thích lo cho dân, gạo hết củi dư đủ bốn làng.

TẮC THỨ 80: THIÊN BẢN CỦA LONG NHÃ.

Dạy chúng: Âm lời ít tiếng, đại khí thành muện thật bận rộn trong 100 chợ, giả vờ đợi bảy cổ ngàn năm, khinh mạn. Hãy nói là người thế nào?

CÔNG ÁN: Long Tuyên hỏi Thúc Vi: Thế nào là yếu chỉ Thiên Tông?

- Qua lấy thiên bản đưa cho ta

- Nha lấy thiên bản đưa cho Thúc Vi

- Vi lấy gậy liền đánh

Nha nói: Đánh thì đánh, quả thực không có yếu chủ của Thiên Tông.

Tế nói: Lấy bồ đoàn đưa cho ta

Nha lấy bồ đoàn đưa cho Lâm Tế

Nha nói: Đánh thì đánh, quả thực không có ý chỉ của Tổ Sư

Sau đó Nha ở trong Viện, Tăng hỏi: Hòa Thượng năm ấy hỏi ý Tổ Thúy vi Lâm Tế, hai Tôn Giả rõ chưa (nghèo lo nợ cũ)

Nha nói: Rõ thì rõ, quả thực không có ý Tổ Sư

Sư nói: Thiên sư Cư Đôn núi Long Nha Hồ Nam lúc đầu tham vấn với Thúy Vi, Lâm Tế. Sau đó tham vấn Đức Sơn Động Sơn. Ngày nọ Thiên sư hỏi Động Sơn. Thế nào là yếu chỉ thiên Tông?

Động Sơn đáp: Đợi nước chảy ngược dòng rồi nói với ông?

Sư ngay đây liền ngộ.

Phật Quả nói: Long Nha lúc ấy lấy thiên bản há không biết là đánh ông ta. sau đó Nhã ở nơi Viện Tăng hỏi: Hòa Thượng thấy hai Tôn Giả là bằng lòng ông ta hay không bằng lòng ông ta?

Nhã nói: Bằng lòng thì bằng lòng, quả thực không phải là yếu chỉ thiên Tông

Thiên sư Phật Nhật cáo tụng:

Tứ Khanh không xuống đơn lễ bái

Xưa nay dẫn dắt Hán Đế Nghi

Tuyết rơi mới biết tiết tháo của Tùng Bá

Việc khó mới biết kẻ trượng phu

Tuyết đậu một bề ngược lại.

Chơn Như Tuyết nói: Thúy Phong Lâm Tế có thể gọi là bốn phận Tông Sư. Long Nhã giống như vạch cơ nhìn gió, giống như người đời sau làm rùa hay làm gương

CÔNG ÁN: Sau khi ở viện Tăng hỏi, liền nói: Long Nhã nhìn trước ngó sau, tùy theo bệnh mà cho thuốc Đại Quy không phải vậy. Đợi hỏi hay Tôn Túc rõ hay không rõ, lấy tay làm gậy, không phải nâng đỡ Thúy Vi, Lâm Tế cũng là không cô phụ ông ta đến hỏi.

Vạn Tùng nói: Chơn như chính là chùy dưới sông, không thể phóng qua, qua thật bùa thần sau khủy tay Long Nhã, cần phải phân phải mắt của Thiên Đồng.

Tụng rằng:

Bồ Đoàn thiên bản đối Long Nha

Biệt gì đương cơ không tác gia

*Vô ý thành cướp dưới mắt sáng
 Dem bỏ dưới sông nơi bờ thiên
 Hư không đâu treo kiếm
 Tinh Hán lại phù sai
 Không mâm cỏ biết vùi hương tượng
 Không giỏ làm cho rắn sống
 Ngày nay sông hồ chướng ngại gì
 Sông hồ giao thông có thuyền xe*

Sư nói: Bồ Đoàn thiên bản của Long Nhã, Thúy Vi, Lâm Tế đối chúng dạy y dơ ngón tay, vì sao dùng không ra. Bách Trượng nêu lời về con hồ tinh. Hoàng Bá hỏi: Người xưa đáp lầm một chuyển ngữ đọa làm đã can 500 năm, chuyển không sai lầm thế nào?

Trượng nói: Trước hết nói với ông, Hoàng Bá (279) trước cho một loi Trượng nói: Cho con chồn cần phải màu đỏ, có màu đỏ cần phải là con chồn. Đây chính là tác giả đương cơ. Long Nhã đều là tác gia vô ý thành cướp dưới mắt tỏ, không muốn đương cơ sấm chớp rền vang, một lúc bùng nổ. Ngày Thu trong ngàn dặm thơ xưa, mười vạn tiếng quân bên hồ đêm, gọi đó là lạnh xin, không hàm súc. Tăng hỏi Kính Thanh: Học nhân chưa thông đạt tận nguồn, thỉnh Sư phương tiện.

Thanh nói: Là nguồn gì?

Tăng nói: Nguồn chơn

Nếu là nguồn chơn đâu cần phương tiện

Thị giả hỏi: Vừa đến thì thành cướp y.

Thanh nói: Không

Giả nói: Là không thành cướp y

Thanh nói: không

Thị giả: Tôn ý Hòa Thượng thế nào?

- Một giọt nước mực hai chỗ thành rồng

Thành cướp giống như thành tự. Sợ thành lưu bố bại nhục môn Phong

Động Sơn dặn Tào Sơn: Khi ta ở nơi tiên Sư Vân Nham, đích thân được ấn khả tam muội bảo kính, việc cốt yếu nay phó trao cho ông, ông khéo giữ gìn, không để cho đoạn tuyệt.

Nếu gặp chơn pháp khi mới có thể truyền trao, cần phải bí ẩn, không được lộ hình, Long Nha thuộc về lưu bố khó tiếp người sau.

Tăng hỏi Đồng An Tế: Thế nào là không chiến tranh?

An nói: Hư không không treo kiếm, thổ ngọc không mang vây, nghe truyện đời. Thiên hà thông với biển, biển mỗi năm có tám con

đao, có phù sai đến, không mất niềm tin. Bác vọng Hầu Trương Khiên mang lương thực theo Phù Sai, bất giác ngày đêm. Am đến một nơi thấy thành quách nhà ở, trong nhà nhiều thợ dệt, chỉ có một bậc trượng phu, dắt con ngựa đến sông, trâu không uống Khiên hỏi: Người nào đến đây. Khiên hỏi: Đây là chỗ nào?

- Ông đến đất Thục hỏi Nham Quân Bình

Chính như lời này, Quân Bình nói: Con ngày tháng có khác tinh, Phạm ngư Đầu, nhân lời ghi, Hán Thư chép, Trương Khiên cùng sông hồ, nói phụng sứ xa, thật không có lời Thiên Hà, chỉ nói về muôn vật. Có người mang lương thực cho phù sai đến Thiên Hà thấy trâu uống nước. Trượng Phu hỏi Quân Bình khách tinh Phạm Ngư đầu tức là người này. Bài tụng này Long Nhã dùng thời để phóng qua, sau khi phóng qua chớ làm chủ tế.

Tăng hỏi: Tào Sơn không có mầm làm sao lấp hương tượng

Sơn nói: Xà Lê may là tác gia

Lại hỏi Tào Sơn thế nào là không có mầm cỏ? Không có giỏ là đại dụng về vô dụng của Long Nhã cho nên hương tượng không phải lửa thủng thẳng, rắn sống không phải là rắn chết.

Long Nhã dạy chúng: Người tham vấn khắp nơi phải thông ý Phật Tổ mới được. Hòa Thượng Tân Phong nói: Ngôn giáo của Phật Tổ như sinh vào oan gia, mới có phần tham học. Nếu không thấu suốt thì bị Tổ khi đối.

Tăng lại hỏi: Phật Tổ có tâm khi đối người không?

Nha nói: Ông nói sông hồ có ý ngăn ngại người không?

Lại nói: Sông hồ tuy không có ý ngăn ngại người, nhưng vì người không hiểu thấu nên sông hồ trở thành ngăn ngại người. Không được nói sông hồ không ngăn ngại người.

Long Nhã thấu suốt ý Tổ, như sinh vào oan gia cho nên nói: Tổ thì tổ, quả thật không có ý chừ thiền Tông. Sông hồ đâu thể ngăn ngại người. Ngạn ngữ thế tục nói: Nhà mình không biết bơi, oán sông người quanh co.

Một lão Túc nói: Nhà mình không biết bơi, oán hằm của người nóng.

TẮC THỨ 81. HUYỀN SA ĐẾN HUYỆN BỒ ĐIỀN

Dạy chúng: Động thì cảnh hiện, giáo tứ là trần sinh, đề cử rõ ràng, buông hết bí mật, bốn sắc đạo nhân hiện bày làm sao nói.

CÔNG ÁN: Huyền Sa đến huyện Bồ Điền, mọi người đều cung

đón. Ngày kể hỏi Đường Trưởng lão: Hôm qua nói ồn ào vậy đi hưởng nào?

Tiểu Đường đưa góc ca sa lên

Sa nói: Không có can hệ

Sư nói: Huyền Sa Tông nhất ở Phúc Châu hứ là Sư bị mang giầy cỏ áo và ăn rau tự sống Tuyết Phong khổ hạnh thường gọi Ngài là Bị Đầu Đà. Thế gian truyền rằng: Huyền Sa không ra khỏi núi bảo vệ thân mạng không qua sông, nhân bị thương ngón chân than: Thân này chẳng có cái đau từ đâu đến. Thân này là khổ hoàn toàn không có sống mãi. Đạt Ma không đến Đông Độ, Nhị Tổ không đến Tây Thiên, bèn trở về nhân đọc Kinh Lăng Già mà phát minh tâm yếu cho nên ứng cơ phù hợp với Kinh bèn đến Tuyết Phong hỏi về lấy lòng nhân không nhường nhin.

Phong nói: Bị Đầu Đà lại đến với người. Xuất thân ở đất Mãn thắm rõ, bảo Công Vương Diên Bân đều tiếp lễ đón Sư, chúng thường tám, chín trăm người. Huyền Sa đến huyện Bồ Điền mọi người đều cung đón. Ngày nọ hỏi trưởng lão trưởng lão Tiểu Đường: Hôm qua ồn ào vậy ông đi hưởng nào.

Tiểu Đường đưa góc ca sa lên, cũng không ngại đến khẩn thiết thứ nhất không được mở mắt nói hôm qua, ngày nay yên tĩnh, phải bước qua một việc đại sự Tiểu Đường không phí tâm sức, thuận tay đưa góc ca sa lên.

Sa nói: Không có liên can gì

Tiểu Đường nói chỗ nào là chỗ không có can hệ?

Huyền Sa chấp nhận hay không chấp nhận.

Đại Quy Triết nói: Đại Quy thì không vậy, hoặc có hỏi chỉ gãy móng tay một cái nếu có nạp Tăng ra nói không có liên can lại chịu ông ta. Vì sao kể đại tượng phu tìm râu hổ là bốn phận

Hãy nói: Lợi hại chỗ nào?

Lại nói: Tiểu Đường hoài bão lớn gặp người khác để Tăng huy thêm

Huyền Sa bốn phận lấy chùy đánh chính là ánh sáng chảy dài xưa nay. Pháp Nhân Biệt nói: Ngày nay lại thích cười xem hai tôn túc ấy là con cháu dòng phải bấy giờ, nhìn phá dụng của Huyền Sa một bề ra bên ngoài ấy mà chính là bên trong, trong tối mũi tên bắn vào nhau, mắt của Thiên Đồng thông khắp nơi thấy cái khuyết trong cái ưu của nhà y triết để làm bài tụng.

Tụng rằng: Đêm thuyền xuôi theo hang

*Dòng lắng năm mái chèo
 Ròng có chưa biết nước
 Là nguồn sống của mình
 Trách gân không ngại gì
 Lão Huyền Sa, Tiểu Đường
 Che lấp mũi tên nhọn
 Tìm cỏ nơi bóng
 Còn rùa mái trên tổ
 Đạo chơi lấy cành hoa
 Lại làm thành rau kể*

Sư nói: Huyền Sa hỏi hôm qua nói ồn náo như thiên Trang Tử Đại Tông Sư nói:

Thuyền xuôi ở trong hang, núi ẩn ở trong đầm, cho đó kiên cố, nhưng nửa đêm người sức lực vào núi mà đi, người mờ thì không biết, che lớn nhỏ có nên, giống như có lừa dối. Nếu che thiên hạ mà không được lừa dối muôn vật có tình lớn.

Thiên Đồng vì Huyền Sa hôm qua và ngày nay hỏi thuyền xuôi thăm gánh để nghiệm Tiểu Đường lại chèo chiếc thuyền lẻ trong dòng nước trong. Trong sự Huyền Sa này đáng ghi nhớ, e trệ vào dòng nước chết, mất sống trong câu Huyền Sa, muốn người biết nguồn gốc động tĩnh. Hòa Thượng Ngọa Long cầu nói: Muốn được lược yếu lại là sơn hà đại địa phát minh cùng ông, việc ấy đã thường cũng là cứu cánh. Nếu vào cửa Văn Thù thì tất cả hữu vi cây cối đất đai ngôi đá giúp ông phát cơ.

Nếu vào cửa Văn Thù thì tất cả hữu vi cây cối đất đai ngôi đá giúp ông phát cơ.

Nếu vào cửa Quán Âm thì tất cả âm vang ếch nhái đều giúp ông phát cơ. Nếu vào cửa Phổ Hiền thì không động bước mà đến nơi, ta dùng ba cửa này phương tiện dạy. Nếu lấy một cái gân quấy động nước trong biển lớn làm cho cá rồng kia biết nước là sự sống. Nếu biết nguồn gốc của động tĩnh nói năng im lặng, đến đi thì không có luồng uổng. Bài tụng này Huyền Sa vì người, nếu là tác gia (280) cái hộp che mũi tên nhọn, tìm cỏ nơi bóng cần trúc, nhất định buông hết, xem lấy đưa ca sa cùng với không dính dáng, xem là đạo lý gì. Sử Ký Thăng Sách, Truyền Thái Sử công nói: Ta đến Giang Nam nhìn việc làm này nói quy ngàn năm đạo nơi lá sen, đây không có dính dáng thậm co cũng không ngại đạo chơi, đạo chơi cũng không ngại thậm co.

Nay bức tranh cá bức tranh rau bẻ cỏ nước, theo sóng vỗ mà thành

văn chương, rau bẻ cỏ nước có văn. Thấy luận bàn tiết tháo quý cỏ, cần biết hai lão không? Khí có ý chí lại thêm ý chí, nơi không phong lưu cũng phong lưu.

TẮC THỨ 82. THANH SẮC CỦA VÂN MÔN

Dạy chúng: Không đoạn được thanh sắc thì sẽ đọa lạc, cầu thanh thấy sắc, không thấy được Như Lai, còn có đến nơi lại trở về nhà không?

CÔNG ÁN: Vân Môn dạy chúng: Nghe tiếng ngộ đạo, thấy sắc tâm sáng, Bồ Tát Quán Thế Âm lấy tiền mua bánh bột, buông tay xuống té ra bánh bò. Sư nói: Thiên Đồng nói về Thần Tuấn lược nói Huyền hoàng. Bồ ghi Vân Phong dạy chúng: Nghe tiếng ngộ đạo, thấy sắc tâm sáng là thế nào? Là nghe tiếng ngộ đạo, thấy sáng tâm sáng, đưa tay lên nói.

Bồ Tát Quán Thế Âm lấy tiền mua bánh bột, buông tay xuống té ra là bánh bò.

Quốc Sư Viên thông nói: Lão nhân Triều Dương có thể nói là xứng cao mà hòa thấp. Như nay hưởng lên đầu cái phát trần của Diên Thánh nhập phương Cang Tam muội, nhập định phương đông, xã định phương tây, cho đến thân nam nhập định, thân nữ xã định có hội không? Màu sắc đồng quê không bị núi ngăn cách, ánh trăng thông với dòng sông

Vạn Tùng nói: Trong biển tìm không được, trên bờ lại gặp nhau lại xem, Thiên Đồng vì sao gặp nhau?

Tụng:

*Ra cửa ngửa phi gắng níu lại
Khói trần vạn nước tự trong
Mười hai xứ mất tiếng bóng nhàn
Tam thiên giới phóng tịnh quang minh*

Sư nói: Nghe tiếng ngộ đạo, đạo đâu có tiếng, thấy sắc tâm sáng, tâm đâu có sắc. Lễ nhạc chinh phạt này từ Thiên Tử mà ra, binh nhân nghĩa không đánh thiên hạ, cầm gậy kéo cây để tấn công. Dùng thanh sắc làm bóng vang, biểu thị sự không thật. Bóng nghĩa là bóng trong gương trăng đáy nước, vâng nghĩa là trong hang sâu truyền tiếng vang. Đây đều là ở trong đạo tâm là cầm cây vạn nước như vạn pháp. Mười hai xứ giống lục căn lục trần, ánh sáng tam thiên giới, chiếu phá bóng vang do trừ bóng vang, phóng ra ánh sáng. Không thấy Bách Trượng Cổ Linh nói: Linh quang soi sáng thoát căn trần, bỗng căn trần biến khắp

pháp giới lại thế nào, muốn bánh bột lại thành bánh bò.

***Vạn Tùng Lão Nhân Bình Xướng Thiên Đồng Giác Hòa Thượng Tụng Cổ, Tùng
Dung Am Lục Quyển 4 (Hết)***